Giáo Sĩ Việt Nam

#### Bán nguyệt san – Số 399 – Chúa nhật 21.02.2021

**Giáo sĩ: ĐỰƠC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Dt 5, 1)**

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net) [giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

**MỤC LỤC**

[HIẾN CHẾ VỀ PHỤNG VỤ THÁNH - NĂM PHỤNG VỤ …………………………………. Vatican II](#BBTCGVN)

[MỪNG XUÂN TÂN SỬU 2021 - CHÚC NHAU PHÚC, LỘC, THỌ ………. Lê Thiên (Xuân 2021)](#Thien)

[NGHI THỨC ĐÓN NHẬN LỜI CHÚA TRONG GIA ĐÌNH…. Phêrô Phạm Văn Trung chuyển ngữ](#Trung)

[SA MẠC VÀ CUỘC ĐỜI ……………………………….……………. Bác sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD](#Canh)

[Mùa Chay có phải chỉ là mùa ăn năn sám hối?........................................ Lm. Giuse Vũ Thái Hòa](#Hoa)

[Lectio Divina - CẦU NGUYỆN DƯỚI TÁC ĐỘNG CỦA LỜI CHÚA……………………………….. …………………………………………………………………Fr. M. Bảo Tịnh TRẦN VĂN BẢO, O.Cist](#Bao)

[CON QUỶ CÓ GIÁO DỤC …………………………………………… Lm JB. NGUYỄN MINH HÙNG](#HUng)

[CUỘC CHIẾN TRƯỜNG KỲ GIỮA HAI PHÁI NAM VÀ NỮ …… Lm. Peter Lê Văn Quảng, Psy.D](#Quang)

[ĐẦU XUÂN TÂM TÌNH CHUYỆN ĐẠO HIẾU……………………………………. Nguyễn Văn Nghệ](#Nghe)

[CHUYỆN MỖI TUẦN – BƯỚC VII (SỐ 22 ĐẾN SỐ 33): ĐẾN VỚI ĐỨC GIÊ-SU TRẺ TRUNG CỦA THỜI ẤU THƠ VÀ NIÊN THIẾU… …………………………………………..Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp](#Diep)

[CÂU CHUYỆN VỀ CÁC LOẠI MÓNG. …………………………………. Bác Sĩ Nguyễn Ý-Đức, MD](#Duc)

[CON TRÂU VÀ TÌNH YÊU …………………………………………….. Chuyện Phiếm của Gã Siêu](#GaSieu)

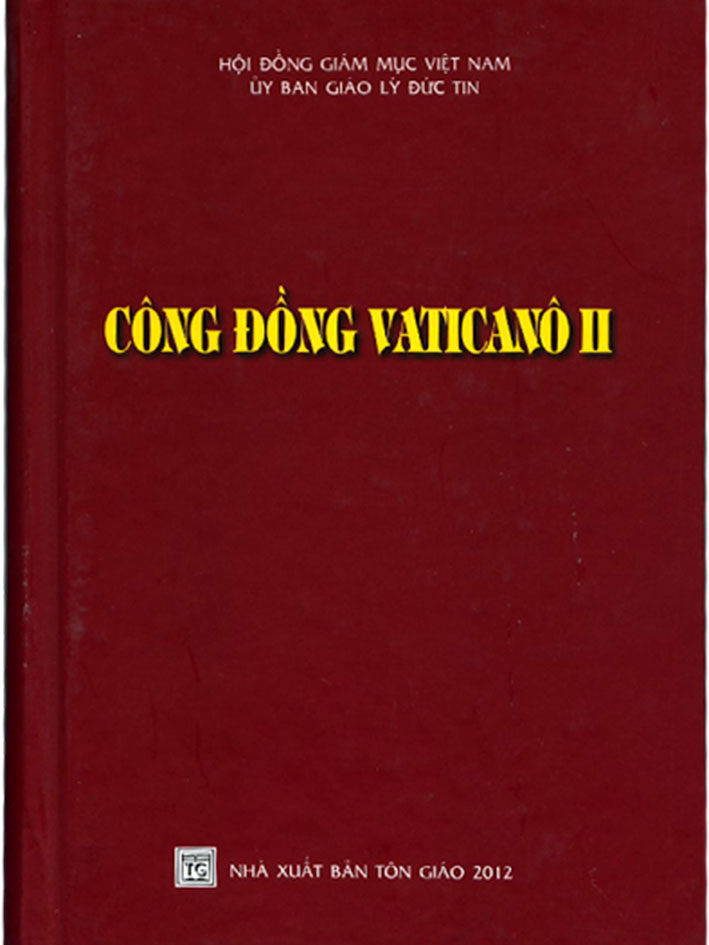
**HIẾN CHẾ VỀ PHỤNG VỤ THÁNH - NĂM PHỤNG VỤ**

**LTS.** Mặc dù trong 15 năm qua, Đặc San GSVN đã phổ biến nhiều lần các văn kiện của Công Đồng Vatican II, nhưng chúng con vẫn thấy đây là những tư liệu vô giá, sẽ giúp nuôi dưỡng đời sống Đức Tin cho mọi Kitô Hữu, cũng như sẽ rất hữu ích cho những ai muốn tìm hiểu về Giáo Hội Công Giáo, vì thế chúng con sẽ tiếp tục giới thiệu về 16 văn kiện quan trọng của Công Đồng Chung Vatican II, đây là bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý & Đức Tin, HĐGM Việt Nam.

Kính mong được mọi người cùng quan tâm.

Xin chân thành cảm ơn.

**Đặc San GSVN**



***PHAOLÔ GIÁM MỤC TÔI TỚ CÁC TÔI TỚ THIÊN CHÚA******HỢP NHẤT VỚI CÁC NGHỊ PHỤ CỦA THÁNH CÔNG ĐỒNG******ĐỂ MUÔN ĐỜI GHI NHỚ***

**HIẾN CHẾ VỀ PHỤNG VỤ THÁNH**

**SACROSANCTUM CONCILIUM**

*Ngày 4 tháng 12 năm 1963*

Tiếp theo

**CHƯƠNG V**

**NĂM PHỤNG VỤ**

**102.** Mẹ thánh Giáo Hội ý thức mình có bổn phận cử hành bằng cách tưởng niệm công trình cứu chuộc của Đấng Phu Quân chí thánh vào những ngày được ấn định trong năm. Mỗi tuần, vào ngày được gọi là Chúa Nhật, Giáo Hội tưởng nhớ việc Chúa Phục sinh, và mỗi năm một lần Giáo Hội còn cử hành mầu nhiệm ấy vô cùng trọng thể vào dịp lễ Chúa Phục sinh, cùng với cuộc Thương Khó hồng phúc của Người.

Giáo Hội trình bày toàn thể mầu nhiệm Chúa Kitô trong chu kỳ một năm, từ Nhập Thể, Giáng Sinh, đến Thăng Thiên, Hiện Xuống, đến cả sự mong đợi niềm hy vọng hồng phúc và hướng về ngày Chúa quang lâm.

Trong khi cử hành các mầu nhiệm cứu độ, Giáo Hội rộng mở cho các tín hữu kho tàng quyền năng và công nghiệp phong phú của Chúa, làm cho những mầu nhiệm này có thể nói là luôn hiện diện qua mọi thời đại, để những ai tiếp xúc với các mầu nhiệm đó sẽ được đầy tràn ơn cứu rỗi.

**103.** Trong khi cử hành các mầu nhiệm của Chúa Kitô theo chu kỳ hằng năm như thế, Giáo Hội đặc biệt yêu mến tôn kính Đức Maria vinh hiển, Mẹ Thiên Chúa, Đấng đã liên kết với công trình cứu chuộc của Con Mẹ bằng mối dây bất khả phân ly; nơi Mẹ, Giáo Hội ngưỡng mộ và tán tụng thành quả tuyệt diệu của công trình cứu chuộc, đồng thời vui mừng chiêm ngắm nơi Mẹ, như thể nhìn vào một hình ảnh tinh tuyền trọn hảo, điều mà toàn thể Giáo Hội mong ước và đợi trông.

**104.** Ngoài ra, Giáo Hội còn đưa vào niên lịch những lễ kính nhớ các thánh Tử Đạo và các Thánh khác, là những đấng nhờ ân sủng muôn hình vạn trạng của Thiên Chúa, đã đạt tới sự trọn lành, và đã lãnh nhận phần rỗi đời đời, giờ đây đang đồng tâm ca hát chúc tụng Thiên Chúa trên thiên quốc và cũng đang cầu bầu cho chúng ta. Trong những ngày kính nhớ các Thánh, Giáo Hội công bố mầu nhiệm vượt qua nơi những người đã cùng chịu khổ nạn và cùng được vinh hiển với Chúa Kitô, đồng thời cũng trình bày cho các tín hữu gương sống của các ngài, những mẫu gương đang lôi kéo mọi người đến với Chúa Cha qua Chúa Kitô, và nhờ công nghiệp các ngài, Giáo Hội lãnh nhận muôn ơn lành Chúa ban.

**105.** Sau cùng, vào nhiều thời điểm trong năm, Giáo Hội dùng các phương thức truyền thống để kiện toàn việc huấn luyện các tín hữu bằng những hành vi đạo đức trong tâm hồn cũng như ngoài thân xác, bằng lời giảng dạy, cầu nguyện, thái độ sám hối và các công việc bác ái.

Vì thế, Thánh Công Đồng xác quyết những điều sau đây:

**106.** Theo truyền thống tông đồ, bắt nguồn từ chính ngày Chúa Kitô sống lại, Giáo Hội cử hành mầu nhiệm vượt qua vào mỗi ngày thứ tám, ngày thật đáng gọi là ngày của Chúa hay Chúa Nhật. Trong ngày đó, các Kitô hữu phải họp nhau lại để cùng với việc lắng nghe Lời Chúa và tham dự Hiến lễ Tạ Ơn, họ kính nhớ cuộc Thương khó, sự Sống lại và cuộc tôn vinh của Chúa Giêsu, đồng thời cảm tạ Thiên Chúa, Đấng đã “tái sinh họ trong niềm hy vọng sống động nhờ sự phục sinh từ trong cõi chết của Chúa Giêsu Kitô” (1 Pr 1,3). Vì thế, Chúa Nhật là ngày lễ rất đặc biệt phải được đề cao và in sâu vào lòng đạo đức của các tín hữu đến độ cũng trở thành ngày dành cho niềm vui và sự nghỉ ngơi. Các nghi thức cử hành khác, nếu không thật sự rất quan trọng thì không được đặt ưu tiên hơn lễ Chúa Nhật, vì đây là nền tảng và trung tâm của cả năm phụng vụ.

**107.** Phải tu chỉnh năm phụng vụ thế nào để qua việc duy trì hay phục hồi những tập tục và quy chế truyền thống về các mùa cho phù hợp với hoàn cảnh của thời đại, vẫn giữ được bản chất nguyên thủy của những mùa ấy, để nuôi dưỡng cách thỏa đáng lòng đạo đức của các tín hữu qua việc cử hành những mầu nhiệm cứu chuộc trong Kitô giáo, nhất là mầu nhiệm Vượt qua. Những điểm cần thích nghi với hoàn cảnh địa phương, phải theo quy tắc trong các số 39 và 40.

**108.** Trước hết, phải hướng tâm trí các tín hữu về những ngày lễ kính Chúa, qua đó các mầu nhiệm cứu chuộc được cử hành trong từng năm. Vì thế, Phần Riêng mỗi Mùa phải ưu tiên hơn lễ kính các Thánh, để chu kỳ trọn vẹn dành cho các mầu nhiệm cứu chuộc được thực hiện cách thích hợp.

**109.** Mùa Chay có hai đặc tính cần phải được trình bày rõ ràng hơn trong Phụng vụ cũng như trong giáo lý, vì đây là mùa giúp các tín hữu dọn lòng cử hành mầu nhiệm vượt qua bằng việc lắng nghe tiếng Chúa và cầu nguyện chuyên chăm hơn, đặc biệt qua việc nhớ lại hoặc chuẩn bị tâm hồn lãnh nhận bí tích Thánh tẩy và qua hành vi thống hối. Do đó:

a) phải trình bày cách phong phú hơn những yếu tố liên quan đến bí tích Thánh tẩy dành riêng cho Phụng vụ Mùa Chay; trong đó, một số yếu tố thuộc truyền thống xa xưa cần phải được tái lập, nếu xét thấy thích hợp.

b) đối với các yếu tố liên quan đến việc thống hối, cũng phải làm y như thế. Trong khi dạy giáo lý, phải giúp các tín hữu hiểu rõ không những về các hậu quả của tội lỗi gây ra cho cộng đoàn, mà còn về chính bản chất của việc sám hối, đó là chê ghét tội lỗi vì tội xúc phạm đến Thiên Chúa; đồng thời không được quên vai trò của Giáo Hội trong hành vi sám hối, và phải nhấn mạnh đến việc cầu nguyện cho các tội nhân.

**110.** Trong Mùa Chay, việc thống hối không chỉ ở trong lòng và có tính cách cá nhân, nhưng phải tỏ lộ ra bên ngoài và mang tính cách cộng đoàn. Vì thế, hãy phát huy việc thực hành thống hối với những phương thức có thể thực hiện được trong thời đại hiện nay tại các miền khác nhau cũng như hợp với hoàn cảnh các tín hữu, việc này phải được các Đấng Bản Quyền cổ võ như đã nói ở số 22.

Tuy nhiên, khắp nơi vẫn phải giữ Ngày Chay Thánh dịp lễ Vượt qua, nghĩa là vào ngày thứ sáu Chúa chịu thương khó và chịu chết, nếu tiện có thể kéo dài qua thứ bảy Tuần Thánh, để với tâm hồn nâng cao và rộng mở, người tín hữu sẽ hưởng trọn vẹn niềm vui phục sinh.

**111.** Theo truyền thống, các thánh được tôn kính trong Giáo Hội và các thánh tích đích thực cũng như ảnh tượng của các ngài vẫn được sùng kính. Lễ kính các thánh loan truyền những việc kỳ diệu Chúa Kitô đã làm nơi các tôi tớ của Người và trình bày những gương sáng thích hợp cho các tín hữu noi theo.

Để lễ kính các thánh không lấn át các lễ kính nhớ những mầu nhiệm cứu chuộc, một số lễ các thánh sẽ được cử hành riêng nơi các Giáo Hội địa phương, quốc gia hay dòng tu, và chỉ lễ kính những vị thánh thực sự có tầm quan trọng phổ quát mới được cử hành chung trong toàn thể Giáo Hội.

Còn tiếp

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**MỪNG XUÂN TÂN SỬU 2021 - CHÚC NHAU PHÚC, LỘC, THỌ**

***Lê Thiên (Xuân 2021)***

Tết đến, Xuân về, người Việt mình chúc nhau “Phúc, Lộc, Thọ”. Thật ra, không hẳn đợi tới Tết người ta mới nghĩ tới Phúc-Lộc-Thọ. Trong nhà nhiều người Việt Nam trưng bày suốt năm suốt tháng hình ảnh ba ông ***“Phúc, Lộc, Thọ”*** như *“ba vị thần tiên, từ đầu tóc, mặt mày đến hình dáng trông vừa đầy đặn, phúc hậu, vừa ung dung, thư thái và tràn đầy tinh thần nhân ái, bao dung”.* Ba ông được tôn là thần. Người ta đúc tượng ba ông bằng vàng để tôn thờ.

 Theo niềm tin dân gian, *Ông Phúc* ban cho điều lành, hạnh phúc. *Ông Lộc* ban cho giàu sang phú quý vinh hoa. *Ông Thọ* ban cho sống lâu, nhiều con, đông cháu. Đó không đơn thuần là quan niệm; mà còn là niềm tin… mang tính tôn giáo. Người ta bảo đó là những vị thần đem *hạnh phúc, tài lộc* và *trường tho*, nên dựng bàn thờ đặt tượng mà lễ bái.

Thật ra, trong ba ‘THẦN” ấy, chỉ PHÚC là chính. Có được PHÚC, thì hưởng được LỘC để trở nên giàu sang phú quý hoặc được trường THỌ - sống lâu, đông con, nhiều cháu… Như vậy Lộc và Thọ là do Phúc ban cho chứ không tự tại. Ở đây không đề cập đến Thần Tài vì Thần Tài được dân gian xem là vị Thần ban phát tài lộc trong cuộc con người bất cứ lúc nào con người có nhu cầu về “tài lộc” chứ không đợi đến ngày đầu Xuân.

****

Riêng người Công Giáo cũng nói nhiều về PHÚC, trân trọng cái PHÚC. Tuy nhiên, cái PHÚC của người Công Giáo không dừng lại ở những *“may mắn tạm bợ cõi đời”* mà chính là được dẫn vào cõi PHÚC TRƯỜNG SINH. Phúc đó là PHÚC THẬT. Mà muốn được PHÚC THẬT, người Kitô hữu phải suy ngẫm và thực thi những việc làm tạo nên PHÚC THẬT mà Chúa Giêsu đã công bố trong HIẾN CHƯƠNG NƯỚC TRỜI qua bà Giảng về Tám Mối Phúc Thật sau đây:

*Phúc cho người nghèo khó, vì nước Thiên Đàng là của họ!*

*Phúc cho người hiền lành, vì sẽ được trái đất làm của riêng!*

*Phúc cho người than khóc, vì sẽ được an ủi!*

*Phúc cho người đói khát sự công chính, vì sẽ được no đủ!*

*Phúc cho người hay thương xót, vì sẽ được xót thương!*

*Phúc cho người có lòng thanh sạch, vì sẽ được thấy Thiên Chúa!*

*Phúc cho người hòa thuận, vì sẽ được gọi là con Thiên Chúa!*

*Phúc cho người bị bắt bớ vì sự công chính, vì nước Thiên Đàng sẽ thuộc về họ!*

Chúa Giêsu kết thúc Hiến Chương của Người:*“Thực vậy, các con sẽ****có phúc khi bị người đời ghen ghét, nhiếc mắng hay nhục mạ vì Con Người.****Các con hãy****hoan hỉ an lạc****vì một ngày kia các con sẽ được phần thưởng sung mãn dành sẵn cho các con ở trên Trời*.”

Hiến Chương trên đây cho chúng ta thấy rõ Chúa Giêsu hiện thực hóa thế nào ba yếu tố PHÚC, LỘC, THỌ:

- Về ***PHÚC***, Chúa Giêsu chỉ rõ 8 ***phúc*** nào cho 8 loại người được Chúa ban thưởng (xin xem Bát Phúc Nước Trời nêu trên).

- Về ***LỘC***, Chúa Giêsu đề ra 4 **lộc** *(được trái đất làm của riêng; được an ủi; được no đủ; được xót thương).*

- Về ***THỌ***: Chúa ban cho cuộc ***sống*** trường sinh (*nước Thiên Đàng là của họ; sẽ được thấy Thiên Chúa; con Thiên Chúa; nước Thiên Đàng sẽ thuộc về họ).*

Năm mới, cầu chúc mọi người hượng trọn vẹn PHÚC, LỘC, THỌ từ Hiến Chương Nước Trời của Chúa Giêsu.

***Lê Thiên***

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**NGHI THỨC ĐÓN NHẬN LỜI CHÚA TRONG GIA ĐÌNH**

**Dưới đây là một nghi thức để cử hành sự tôn sùng của gia đình bạn đối với Kinh thánh.**

[](javascript:showpopup('file=article/1612344857.jpg'))Một lựa chọn để sống ngày Chúa Nhật là cử hành nghi thức tôn sùng Lời Chúa, một nghi thức do Hội đồng Giáo Hoàng về Thúc đẩy Tân Phúc âm hóa cung cấp.

Sau Thượng Hội Đồng về Lời Chúa, Tông Huấn Hậu Thượng Hội Đồng *Verbum Domini – Lời Chúa* đã được xuất bản, chúng ta có thể đọc thấy:

“*Từ Mầu nhiệm hôn ước lớn lao, phát sinh trách nhiệm cốt yếu của các cha mẹ đối với con cái.****Quả thật, sống trung thực tư cách cha mẹ chính là truyền đạt và làm chứng về ý nghĩa của đời sống trong Đức Kitô: qua lòng chung thủy của họ và sự hiệp nhất của đời sống gia đình, vợ chồng là những người đầu tiên công bố Lời Thiên Chúa cho con cái.****Cộng đồng Giáo Hội phải nâng đỡ và giúp đỡ họ phát huy việc cầu nguyện trong gia đình, chăm chú lắng nghe Lời Thiên Chúa và hiểu biết Kinh Thánh. Nhằm mục đích này, Thượng Hội Đồng mong ước rằng mỗi một mái ấm gia đình phải có sách Kinh Thánh của mình, Sách phải được đặt ở nơi xứng hợp và được dùng để đọc và cầu nguyện. Các linh mục, các phó tế hay các tín hữu đã được chuẩn bị kỹ lưỡng có thể cung cấp mọi trợ giúp cần thiết. Thượng Hội Đồng cũng đã khuyến cáo là phải tạo lập những cộng đoàn gồm những gia đình, tại đó các tín hữu cùng nhau thực hành việc cầu nguyện và suy niệm chung những đoạn Kinh Thánh được chọn. Ngoài ra, vợ chồng phải nhắc nhở nhau rằng “Lời Thiên Chúa cũng là một sự nâng đỡ quí báu giữa các khó khăn của cuộc sống lứa đôi và gia đình*” (Tông Huấn Verbum Domini (Lời Chúa) Của ĐGH Bênêđictô XVI - ngày 30-11-2010, phần e, Lời Chúa, hôn nhân và gia đình, số 85).

Trong ngày Chúa nhật, cả gia đình quây quần bên bàn ăn chính của nhà mình, nơi đặt cây thánh giá, tượng Đức Mẹ, cây nến và cuốn Kinh thánh.

Một trong những thành viên trong gia đình thắp nến và đọc:

- **Ánh sáng của Chúa Kitô**

Tất cả đều trả lời:

- **Tạ ơn Chúa**

Sau đó, một người khác (bản văn cũng có thể được chia cho nhiều người) đọc lời cầu nguyện sau:

“*Xin Chúa Thánh Thần ngự đến trong con, trong trái tim con và trong tâm trí con.*

*Xin hãy tuôn đổ sự sáng suốt của Chúa trên trí tuệ của con, để con có thể biết Cha khi suy gẫm lời Tin Mừng.*

*Xin ban cho con tình yêu của Chúa, để ngay cả ngày hôm nay, được thúc giục bởi lời Chúa, con có thể tìm thấy Chúa trong những hoàn cảnh và những người con gặp.*

*Xin ban cho con sự khôn ngoan, để con biết cách sống và đánh giá những gì con đã trải qua hôm nay.*

*Xin ban cho con sự kiên trì, để con có thể kiên nhẫn thấm nhập sứ điệp của Chúa trong Tin Mừng*”. (Thánh Tôma Aquinô)

Tất cả đều trả lời:

- **Amen.**

Một thành viên trong gia đình lấy Kinh Thánh, mở ra và bắt đầu đọc phân đoạn sau: Mátthêu 13: 1-9. “Dụ ngôn về người gieo giống”

Hãy lắng nghe lời Chúa từ Tin Mừng theo thánh Matthêu:

“*Hôm ấy, Đức Giêsu từ trong nhà đi ra ngồi ở ven Biển Hồ. Dân chúng tụ họp bên Ngài rất đông, nên Ngài phải xuống thuyền mà ngồi, còn tất cả dân chúng thì đứng trên bờ. Ngài dùng dụ ngôn mà nói với họ nhiều điều. Ngài nói: "Này, người gieo giống đi ra gieo lúa. Trong khi người ấy gieo, thì có những hạt rơi xuống vệ đường, chim chóc đến ăn mất. Có những hạt rơi trên nơi sỏi đá, chỗ đất không có nhiều; nó mọc ngay, vì đất không sâu; nhưng khi nắng lên, nó liền bị cháy, và vì thiếu rễ nên bị chết khô. Có những hạt rơi vào bụi gai, gai mọc lên làm nó chết nghẹt. Có những hạt lại rơi nhằm đất tốt, nên sinh hoa kết quả: hạt được gấp trăm, hạt được sáu chục, hạt được ba chục. Ai có tai thì nghe*”. [1]

Tất cả các thành viên trong gia đình đều hôn sách Thánh.

Một khoảnh khắc im lặng sau đó, để suy ngẫm về văn bản vừa nghe và cầu nguyện riêng cá nhân. Sau đó, một người đọc suy niệm sau (Lưu ý của người biên tập: đối với các gia đình có trẻ nhỏ, chỉ chọn văn bản in đậm):

**Chúa Giêsu kể cho đám đông nghe dụ ngôn - mà chúng ta đều biết rõ - về người gieo giống, người gieo hạt giống trên bốn loại địa hình khác nhau. Lời Thiên Chúa, được tượng trưng bằng hạt giống, không phải là một Lời trừu tượng, mà là chính Đức Kitô, Lời của Chúa Cha, Đấng đã trở nên xác thịt trong lòng Mẹ Maria. Do đó, nắm lấy Lời của Đức Chúa Trời, có nghĩa là nắm lấy nhân tính của Chúa Kitô; của chính Chúa Kitô.**

**Có một số cách khác nhau để tiếp nhận Lời Chúa. Chúng ta có thể làm như vậy giống như một con đường, nơi các loài chim ngay lập tức đến và ăn hạt. Đây sẽ là sự phân tâm, một mối nguy hiểm lớn của thời đại chúng ta**. Ngoài những cuộc nói chuyện nho nhỏ, chúng ta có thể đánh mất niềm say mê thinh lặng, suy tư, đối thoại với Chúa, bởi nhiều ý thức hệ, bởi những cơ hội liên tục gây phân tâm trong và ngoài nhà, đến mức chúng ta có nguy cơ đánh mất đức tin của mình, không thể tiếp nhận Lời Chúa, như chúng ta đang thấy mọi sự, bị phân tâm bởi mọi thứ, bởi những điều trần tục.

**Một khả năng khác: chúng ta có thể tiếp nhận Lời Chúa như đất đá, ít đất**. Ở đó, hạt nảy mầm nhanh chóng, nhưng cũng nhanh chóng khô héo, vì chúng không thể cắm rễ xuống sâu được. Đây là hình ảnh của những người đón nhận Lời Chúa với lòng nhiệt thành nhất thời, tuy nhiên, vẫn còn hời hợt; họ không đồng hóa Lời Chúa. **Theo cách này, ngay từ khó khăn đầu tiên, chẳng hạn như sự khó chịu hoặc xáo trộn trong cuộc sống, niềm tin còn non nớt ấy sẽ tan biến**, như hạt giống rơi giữa các tảng đá khô héo.

**Chúng ta cũng có thể - một khả năng thứ ba mà Chúa Giêsu đề cập trong dụ ngôn - đón nhận Lời Thiên Chúa giống như mặt đất nơi bụi gai mọc lên. Và những cái gai là sự lừa dối của sự giàu có, của sự thành công, của những mối quan tâm của thế gian** … Ở đó, Ngôi Lời lớn lên một chút, nhưng trở nên nghẹt thở, không mạnh mẽ, và chết đi hoặc không sinh hoa kết trái.

**Cuối cùng - khả năng thứ tư - chúng ta có thể nhận được nó như đất tốt. Ở đây, và chỉ ở đây, hạt giống đâm rễ và kết trái. Hạt giống rơi trên mảnh đất màu mỡ này tượng trưng cho những ai nghe Lời Chúa, đón nhận Lời Chúa, giữ gìn trong lòng và đem ra thực hành trong cuộc sống hàng ngày.**

Dụ ngôn Người gieo giống này phần nào là 'mẹ' của tất cả các dụ ngôn, vì nó nói về việc lắng nghe Lời Chúa. **Nó nhắc nhở chúng ta rằng Lời Chúa là một hạt giống tự nó sinh hoa kết trái và hữu hiệu; và Thiên Chúa phân tán nó khắp nơi, không để tâm đến chuyện gieo vãi lãng phí. Trái tim của Thiên Chúa là như vậy! Mỗi người chúng ta đều có loại đất mà hạt giống Lời Chúa  rơi xuống; không ai bị loại trừ! Lời Chúa được trao ban cho mỗi người chúng ta. Chúng ta có thể tự hỏi mình: tôi đang là loại đất nào?**

Tôi có giống với con đường, mặt đất đá, bụi rậm không? **Nếu chúng ta muốn, với ân sủng của Thiên  Chúa, chúng ta có thể trở thành đất tốt**, được cày xới và chăm bón cẩn thận, để giúp cho hạt giống Lời Chúa chín mùi. Lời Chúa đã hiện diện trong trái tim của chúng ta, nhưng làm cho nó có kết quả là tùy thuộc vào chúng ta; điều đó phụ thuộc vào vòng tay mà chúng ta dành cho hạt giống này.

Thường thì người ta bị phân tâm bởi quá nhiều quyền lợi, quá nhiều lời dụ dỗ, và khó có thể phân biệt được đâu là tiếng nói và nhiều lời nói của Chúa, Đấng duy nhất khiến chúng ta được tự do. Đây là lý do tại sao điều quan trọng là phải quen với việc lắng nghe Lời Chúa và đọc Lời Chúa.

Và chúng ta hãy trở lại với lời khuyên này: hãy luôn giữ một bản Tin Mừng sẵn có bên mình, một ấn bản Tin Mừng loại bỏ túi, để trong túi, trong ví của bạn… và sau đó, hãy đọc một đoạn ngắn mỗi ngày, để bạn trở nên quen với việc đọc Lời Chúa, hiểu rõ hạt giống Chúa ban cho bạn, và suy nghĩ xem mình sẽ nhận được hạt giống nào.

Xin Đức Trinh Nữ Maria, là loại đất tốt và màu mỡ mẫu mực và hoàn hảo, với lời cầu nguyện của Mẹ, giúp chúng ta trở nên đất tốt không có gai góc hay đá sòi, để chúng ta có thể sinh hoa kết trái tốt lành cho chính mình và cho anh chị em của chúng ta. (Đức Giáo Hoàng Francis, buổi đọc Kinh Truyền Tin, ngày 12 tháng 7 năm 2020).

Sau khi suy niệm, mọi người cùng nhau đọc kinh Lạy Cha:

- **Lạy Cha chúng con**…

Cuối lời kinh, người cầm nến lấy cuốn Kinh thánh và làm dấu thánh giá cùng với nến đó, ban phúc lành cho cả gia đình.

Sau đó thổi tắt ngọn nến đã tắt và nói:

- **Xin hãy ở lại với chúng con, lạy Chúa, bây giờ và mãi mãi. Amen**. [2]

**Phêrô Phạm Văn Trung chuyển ngữ.**

[1] Các trình thuật tương ứng “Dụ ngôn người gieo giống”: Mc 4:3-9; Lc 8:5-8.

[2] <https://aleteia.org/2021/01/19/rite-of-receiving-the-word-of-god-in-family/>

|  |
| --- |
|  |

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**SA MẠC VÀ CUỘC ĐỜI**

[](javascript:showpopup('file=article/1613711479.jpg'))

CHÚA NHẬT I B MÙA CHAY

St 9:8-15; 1Pr 3:18-22; Mc 1:12-15

Bác sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD

*Chúa Giesu bị ma quỉ cám dỗ*

Thứ tư là Lễ Tro bắt đầu Mùa Chay. Chúa nhật này là Chúa Nhật I Mùa Chay. Mùa Chay là gì? Mùa Chay đòi hỏi chúng ta những gì? Hành trình Mùa Chay có những thử thách gì? Hãy suy niệm những bài đọc Kinh Thánh trong Mùa Chay để chúng ta cùng nhau sống lại lịch sử của ơn cứu độ, ăn năn thống hối và làm phúc.

**SA MẠC VÀ MA QUỈ**

Hãy cùng Chúa Giesu đi vào hoang địa theo Tin Mừng Marco hôm nay (Mc1:12-15). Mặt trời chiếu nóng như thiêu như đốt và những cơn đói khát cào ruột phối hợp với ma quỉ cám dỗ đè năng lên Chúa Giesu. Marco tả cảnh chúa Giesu vật lộn với quyền lực của Satan trong cô đơn và quạnh hưu của sa mạc hoang tàn. Marco không nói chi tiết việc chúa Giesu bị ba cơn cám dỗ, cũng không thấy nói Chúa ăn chay như trong Mathieu và Luca (Mt 4:1-17; Lc 4:1-13). Mục đích của Marco là trình bày cơn cám dổ mà Chúa Giesu phải chịu như những vật lộn giữa Thiện và Ác, giữa Thiên Chúa và ma quỉ.

Chúa Giesu đi vào sa mạc để chịu ma quỉ cám dỗ đã đặt ra cho chúng ta nhiều vấn nại quan trọng. Kinh nghiệm “sa mạc” nào mà chúng ta đã có trong đời? Những cảm nghiệm gì chúng ta có về cuộc đời sa mạc ấy? Khi nào và làm sao chúng ta khám phá ra được những giây phút chiêm nghiệm ở ngay giữa những bận rộn của cuộc sống? Làm sao chúng ta có thể sống giữa sa mạc của chính chúng ta? Chúng ta có đủ can đảm và bền vững để chống trả lại ma quỉ không? Làm sao có thể biến đổi những sa mạc khô cằn và  gai góc của chúng ta thành những môi trường phong phú cho cuộc sống? Hãy suy nghĩ những cách thức mà Chúa Giesu chiến đấu với ma quỉ để khỏi sa cơn cám dỗ và phạm tội.

**ĐỪNG ĐỂ BỊ CÁM DỖ VÀ PHẠM TỘI.**

Trong Mathieu và Luca (Mt 4:1-17; Lc 4:1-13), Chúa Giesu đã cho chúng ta thấy cách thức Chúa khống chế ma quỉ. Ma quỉ dùng mọi mưu mô quỉ quyệt hầu lung lạc để Chúa mất niềm tin, không còn tính vẹn toàn trong khi thi hành sứ mệnh thiên sai của mình. Dân Israel đã thất bại, vì không chịu nổi đói khát trong sa mạc đã than trách Chúa (St 16:2-8), nhưng Chúa Giesu thì không. Sự liên kết của chúa Giesu với Thiên Chúa Cha rất bền chặt quỉ hỏa ngục không tài nào phá vở được dù chúng cố công thế nào đi nữa.

Với cám dỗ đầu tiên, Chúa Giesu đã đáp trả tên quỉ rất đanh thép. Chúa không từ chối sự phụ thuộc của con người vào cơm áo, nhưng cuộc sống của con người phải có chủ đích cao cả hơn nhiều. Ăn để sống, không phải sống để ăn. Theo chúa Giesu thì không thể dựa vào thế tục. Khi con người phụ thuộc vào vật chất mà bỏ Chúa thì sẽ đánh mất mục đích cao quí của cuộc đời, sẽ sa cơn cám dỗ của ma quỉ và phạm tội.

Trong cám dỗ thứ hai, ma quỉ mê hoặc Chúa Giesu bỏ Thiên Chúa đi theo nó. Lại một lần nữa ma quỉ thua Chúa Giesu. Chúa cho tên quỉ biết Thiên Chúa tự điều khiển và hoàn toàn làm chủ mình. Đây là điểm quan trọng chúng ta cần phải biết và tin. Khi cơn cám dỗ xem ra có vẻ lấn lướt, bong tối ma quỉ tràn lan coi như chúng ta thất bại. Nhưng Thiên Chúa vẫn ở bên cạnh để hướng dẫn chúng ta và cuối cùng Người sẽ toàn thắng.

Trong cám dỗ thứ ba, tên quỉ thách Thiên Chúa chứng tỏ tình yêu đối với Chúa Giesu. Chúa Giesu trả lời tên quỉ là Người không cần phải chứng tỏ cho bất cứ ai biết là Thiên Chúa yêu thương Người. Ma quỉ lại thua và biến mất.

**ĐỪNG NGHE LỜI MA QUỈ CÁM DỖ**

Cám dỗ là tất cả những gì làm cho chúng ta trở nên nhỏ bé, xấu xa và ác độc. Cám dỗ dùng những mánh khóe xảo quyệt nhất mà ma quỉ có thể nghĩ đến. Ma quỉ càng điều khiển chúng ta thì chúng ta lại càng ít muốn hoặc không nhận ra là nó đang tranh đấu để chiếm đoạt trái đất này bằng mọi cách dù lớn hay nhỏ. Chúa Giesu không để cho nó chiếm đoạt như vậy. Ngay từ lúc khởi đầu thi hành sứ vụ thiên sai cho trần gian và cho mỗi người chúng ta, Chúa Giesu đã công khai đối đầu với ma quỉ. Người chiến đấu bằng sức mạnh của Kinh Thánh trong đêm buồn phiền đầy nghi hoặc và cám dỗ. Chúng ta đừng bao giờ quên những gương sáng của Chúa Giesu để khỏi sa ngã vào những cám dỗ của ma quỉ và tội lỗi.

Chúng ta hãy đến gặp Thiên Chúa ngay giữa sa mạc tội lỗi, ích kỷ, ghen tương, hận thù, tự mãn, gian trá, thất vọng của chúng ta. Ở đó chúng ta sẽ nghe được những điều Chúa nói nếu chúng ta biết mở lòng chúng ta cho Chúa để Chúa làm cho sa mạc của chúng ta nảy lá trổ bông. Một khi những sa mạc cuộc đời của chúng ta đã chìm sâu trong tim Chúa Giesu, thì chúng ta có thể là môn đệ Chúa. Và nó cũng giống như vậy đối với những ai muốn bước theo Chúa.

 Fleming Island, Florida

Feb. 2021

NTC

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Mùa Chay có phải chỉ là mùa ăn năn sám hối?**

**Hòa Bình là kết quả của Công Lý và Tình Liên Đới**

**Peace As The Fruit Of Justice and Solidarity**

(Is 32,17; Gc 3,18; Srs 39)

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net/)       [conggiaovietnam@gmail.com](mailto:conggiaovietnam@gmail.com)

**Chuyên mục: Tôi tin! Chúng tôi tin!**

**Mùa Chay có phải   
chỉ là mùa ăn năn sám hối?**

***Lm. Giuse Vũ Thái Hòa***

**Giáo Sư Phụng Vụ**

*Kính mời xem video và đăng ký kênh tại đây:*

[**https://bit.ly/3blaJzW**](https://bit.ly/3blaJzW)

Nói đến Mùa Chay, người Công Giáo ít nhiều đều biết rằng, đó là mùa “ăn chay, sám hối”. Thật vậy, ngay trong ngày thứ nhất Mùa Chay, tức là thứ tư lễ Tro, các tín hữu khi được xức tro đã nghe vị chủ tế nói: *“Hãy ăn năn sám hối và đón nhận Tin Mừng”*; hay khi nghe các bài thánh ca về Mùa Chay, ta nhận thấy đại đa số nói về việc ăn năn sám hối, về thân phận yếu đuối của con người và cầu xin ơn Chúa thứ tha.

Tuy nhiên, ngoài việc khuyến khích các tín hữu ăn chay, hãm mình, đền tội, Giáo Hội còn giúp chúng ta đi xa hơn trong việc sống tinh thần Mùa Chay. Vì lẽ đó, chúng ta cùng tìm hiểu giáo huấn của Giáo Hội để nhận biết rõ hơn những đặc tính và ý nghĩa của Mùa Chay.

Trước hết, từ “Mùa Chay” được dịch từ tiếng La-tinh *Quadragesima*, nghĩa là *Bốn Mươi* (được hiểu là bốn mươi ngày). Con số này gợi nhớ quãng thời gian mà Chúa Giêsu ăn chay trong hoang địa, nhưng cũng là biểu tượng con số 40 năm dân Do Thái trải qua trong sa mạc trước khi vào đất hứa. Thời gian *bốn mươi ngày*, Giáo Hội mời gọi các tín hữu chuẩn bị cho đại lễ Phục Sinh, tưởng niệm lại cuộc Phục Sinh của Chúa Kitô, giúp giải thoát chúng ta khỏi ách nô lệ tội lỗi và mọi người được sống trong tình yêu – ân sủng của Thiên Chúa. Công đồng Vaticano II, trong Hiến chế về Phụng Vụ Thánh, số 109, nói rõ đặc tính của Mùa Chay như sau :

***“Hai đặc tính của Mùa Chay là việc sám hối và nhất là việc nhớ lại hoặc dọn mình chịu phép rửa tội, chuẩn bị các tín hữu cử hành mầu nhiệm Phục Sinh, bằng sự nhiệt thành nghe Lời Chúa và chuyên chăm cầu nguyện hơn. Hai đặc tính trên phải được trình bày rõ ràng hơn cả trong Phụng Vụ lẫn Giáo Lý Phụng Vụ”.*** (Bản dịch của Giáo hoàng Học viện Đà Lạt)

Như thế, Mùa Chay có hai đặc tính:

**Đặc tính thứ nhất:** **việc tưởng niệm bí tích Thánh Tẩy đối với tất cả các tín hữu hoặc việc chuẩn bị lãnh bí tích Thánh Tẩy cho những người dự tòng**. Mùa Chay là thời gian chúng ta sống lại ân sủng bí tích Thánh Tẩy của chúng ta, nghĩa là thời gian chúng ta sống và tham dự vào mầu nhiệm phục sinh của Chúa Kitô. Thánh Phaolô đã nói: *“Vậy đã là con, thì cũng là thừa kế, mà được Thiên Chúa cho thừa kế, tức là đồng thừa kế với Chúa Kitô, vì một khi cũng chịu đau khổ với Ngài, chúng ta sẽ cùng được hưởng vinh quang với Ngài”* (Rm 8, 17). Mùa Chay là đường đi đến Phục Sinh theo gương Chúa Kitô, để chịu đóng đinh với Ngài và phục sinh với Ngài.

**Đặc tính thứ hai:** **việc sám hối**. Giáo Hội mời gọi các tín hữu nhìn nhận tội lỗi của mình, ý thức thân phận mỏng dòn yếu đuối của con người và trở về với Chúa là Đấng từ bi và nhân hậu, là Đấng thánh hóa và ban sự sống.

Như thế, qua hai đặc tính trên, **chúng ta thấy rõ được mục đích chính của Mùa Chay mà Giáo Hội nhắm tới, đó là mời gọi các tín hữu dọn lòng chuẩn bị mừng đại lễ Phục Sinh.** Chính trong tinh thần này mà Giáo Hội khuyên các tín hữu nên nhiệt thành lắng nghe Lời Chúa, chuyên chăm cầu nguyện, lãnh nhận bí tích hòa giải, giữ chay và thực hành các việc bác ái.

Ngoài Hiến Chế về Phụng Vụ Thánh, một số bản văn và thực hành phụng vụ cũng xác định, nhắc nhở ý nghĩa và mục đích của Mùa Chay:

1. **Kinh Tiền tụng Mùa Chay I** có nhấn mạnh mục đích của Mùa Chay: *“Vì Chúa ban cho các tín hữu hằng năm được hân hoan đón chờ mầu nhiệm Vượt Qua với tâm hồn đã được thanh tẩy, để khi nhiệt tâm thi hành việc đạo đức và bác ái, nhờ năng chịu các bí tích mà được tái sinh, thì các tín hữu đạt tới sự viên mãn của ơn làm con Chúa”.*

2. **Lời nguyện nhập lễ của thứ năm sau Chúa nhật III Mùa Chay** cũng nhắc lại mục đích của Mùa Chay: *“Lạy Chúa uy linh cao cả. Nay đã gần đại lễ vượt qua, cúi xin Chúa cho lòng chúng con thêm sốt sắng nhiệt thành để đón mừng mầu nhiệm cứu độ. Chúng con cầu xin…”*

3. Chính vì muốn nhắc nhở các tín hữu mục đích của Mùa Chay - đó là chuẩn bị chờ đón niềm vui Phục Sinh - **Giáo Hội dùng** **mầu hồng vào Chúa nhật IV Mùa Chay** để diễn tả niềm vui kín đáo và thanh bình này: màu tím sáng lên thành màu hồng, tuy nhiên vẫn không chuyển hẳn sang màu trắng là màu của lễ Phục Sinh (mầu hồng được dùng vào Chúa nhật III Mùa Vọng cũng với mục đích này: nhắc nhở một cách kín đáo sự chờ đợi niềm vui Giáng Sinh).

**4. Trong Tin Mừng ngày thứ năm sau lễ Tro**, Chúa Giêsu nói: *“Ai muốn theo tôi, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình hằng ngày mà theo”.* Ngay ngày thứ hai của Mùa Chay, Giáo hội muốn nhắc nhở chúng ta điều cốt yếu và mục tiêu của Mùa Chay: con đường đi tới sự Phục Sinh, tới đời sống sung mãn. Điều Chúa muốn cho mọi người là được hưởng sự sống và hạnh phúc. **Phục Sinh ở cuối con đường, nhưng con đường là thập giá, là đau khổ và từ bỏ. Sự hy sinh tự nó không có giá trị gì cả. Từ bỏ không phải chỉ để từ bỏ, mà là để yêu Chúa hơn và yêu tha nhân hơn.**

Cuộc đời Chúa Giêsu được hoàn thành với hy tế Thập Giá, và đồng thời với sự Phục Sinh, cả hai không thể tách rời nhau. Chúa Kitô mời gọi chúng ta đi theo Ngài trên con đường như con đường đã dẫn Ngài đến Phục Sinh, con đường dẫn đến sự sống. Thánh Phaolô có viết: *“Nếu ta cùng chết với Ngài, ta sẽ cùng sống với Ngài. Nếu ta kiên tâm chịu đựng, ta sẽ cùng hiển trị với Ngài.”* (2 Tm 2, 11-12)

Qua đó, chúng ta nhận thấy rằng: **Mùa Chay không chỉ là khoảng thời gian ăn năn, sám hối, nhưng trước nhất, chúng ta được mời gọi chuẩn bị tâm hồn mừng đại lễ Phục Sinh. Việc hãm mình, khổ chế xác thịt, chuyên chăm cầu nguyện… đó là phương tiện giúp chúng ta theo gương Chúa Giêsu trên con đường khổ giá để đạt đến sự Phục Sinh vinh hiển. Thập Giá không phải là đích chúng ta nhắm tới, nhưng là sự Phục Sinh, sự sống vĩnh cửu mà Chúa Kitô đã hứa ban cho mỗi người.**

Ước mong rằng, những suy tư trên đây sẽ giúp chúng ta hiểu rõ hơn những đặc tính cũng như mục đích của Mùa Chay để sống những ngày chay thánh thật ý nghĩa và mang lại lợi ích cho mỗi người trên hành trình theo Chúa.

Để kết thúc, tôi xin trích dẫn một số bài thánh ca mà nội dung diễn đạt rất sát ý nghĩa của Mùa Chay:

* **Bài “Vinh dự của chúng ta” của Lm. Kim Long:**

*ÐK. Vinh dự của chúng ta là Thập Giá Ðức Kitô, nơi Ngài ơn cứu độ ta, sức sống của ta và sự phục sinh của ta.*

*1. Ai thuộc về Chúa Kitô thì đóng đinh thân mình cùng mọi tính hư vào thập giá.*

*2. Ai nguyện theo Chúa Kitô thì hãy quên thân mình và nhận vác thập tự theo Chúa.*

**- Bài “Vinh quang của Ta” của Lm. Hoàng Kim:**

*ĐK. Vinh quang của ta là Thánh Giá Chúa Kitô, nơi Ngài ơn cứu độ của ta, sức sống của ta, phục sinh của ta. Nhờ Chúa ta được cứu độ, nhờ Chúa ta được giải thoát (ư).*

**- Bài “Con đường Chúa đã đi qua” của Lm. Văn Chi:**

*ĐK. Lạy Chúa, xin cho con bước đi theo Ngài, xin cho con cùng vác với Ngài, thập giá trên đường đời con đi (đường đời con đi). Lạy Chúa, xin cho con đóng đinh với Ngài, xin cho con cùng chết với Ngài, để được sống với Ngài vinh quang.*

**Lm. Giuse Vũ Thái Hòa**

**Hẹn gặp lại**

****

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Lectio Divina - CẦU NGUYỆN DƯỚI TÁC ĐỘNG CỦA LỜI CHÚA**

**Hòa Bình là kết quả của Công Lý và Tình Liên Đới**

**Peace As The Fruit Of Justice and Solidarity**

(Is 32,17; Gc 3,18; Srs 39)

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net/)       [conggiaovietnam@gmail.com](mailto:conggiaovietnam@gmail.com)

**Lectio Divina:**

**CẦU NGUYỆN DƯỚI TÁC ĐỘNG CỦA LỜI CHÚA**

**Fr. M. Bảo Tịnh TRẦN VĂN BẢO, O.Cist**

**Đan viện Xitô Thánh Mẫu Tâm   
Mỹ Ca, Nha Trang.**

*Kính mời xem video và đăng ký kênh tại đây:*

[*https://bit.ly/3aD8HvW*](https://bit.ly/3aD8HvW)

*Thưa bạn,*

**Lectio Divina: *một phương thức cầu nguyện với Lời Chúa hay nói đúng hơn “cầu nguyện dưới tác động của Lời Chúa”. Tìm về cuộc sống của các tiền nhân đan tu xuyên suốt lịch sử của Giáo Hội mà Công Đồng Vaticanô II đã tái khám phá và Đức Giáo Hoàng Biển Đức XVI đã luôn cổ vũ. Trở về nguồn để hiểu rõ và thực hành việc “đọc” Kinh Thánh theo đúng tinh thần thánh tổ Biển Đức mà thường được gọi là “đọc sách thiêng liêng”. Lectio divina là hơi thở, là cuộc sống của kitô hữu, chứ không phải chỉ là một vài giờ trong ngày dành ra để đọc sách thiêng liêng với mục đích làm giàu kiến thức dù là về Kinh Thánh. Lectio divina đưa chúng ta vào trực tiếp gặp gỡ Chúa trong đối thoại cầu nguyện thân mật với Chúa và từ đó biến đổi cuộc sống đời thường của chúng ta xứng hợp với ơn gọi của mỗi người.***

*Mẫu số chung là* ***“nên thánh”****. Nên thánh trong bậc sống của mình và với những phương tiện mà ơn thánh Chúa ban qua đoàn sủng. Lectio divina không là của riêng ai, ngay cả của riêng các đan sĩ hay tu sĩ, nhưng là của chung Dân Chúa từ trong Giao Ước Thứ Nhất và cho tất cả chúng ta hôm nay thuộc thành phần Dân Chúa của Giao Ước Mới trong Chúa Kitô: Tân Ước.*

*Chúng tôi sẽ cố gắng, qua những tài liệu ngắn gọn, trình bày đơn sơ theo hướng thực hành Lectio divina. Nếu bạn muốn đào sâu, nghiên cứu kỹ hơn về Lectio divina, chúng tôi cũng sẵn sàng giúp bạn một số tài liệu liên quan tới chủ đề này.*

***Mong ước thành khẩn của chúng tôi là bạn chấp nhận đi vào thực hành Lectio divina****. Lời Chúa giúp chúng ta dễ kết hợp mật thiết với Chúa. Nhờ qua Lời, chúng ta đi vào “đàm đạo thân mật, thân thương, riêng tư với Chúa là Đấng yêu thương ta, đó là cầu nguyện” (Thánh nữ Têrêsa Avila). Và chắc chắn Lời Chúa sẽ tác động mãnh liệt trên cuộc sống của chúng ta và hoán cải con người chúng ta. Lời Chúa luôn luôn hữu hiệu.*

**Fr. M. Bảo Tịnh Trần Văn Bảo, O.Cist**

Đan viện Xitô Thánh Mẫu Tâm Mỹ Ca

Lễ thánh Biển Đức 11.07.2010

**LỜI GIỚI THIỆU CỦA ĐỨC CHA CHỦ TỊCH**

**UỶ BAN KINH THÁNH, HĐGMVN.**

*“Lectio divina”, hạn từ latinh rất quen thuộc với Kitô hữu, nhất là các tu sĩ ở Âu Châu, nhưng tương đối còn gây nhiều ngỡ ngàng với giáo dân Việt Nam và ngay cả các tu sĩ, nếu không dám nói đến các đan sĩ.*

*Nhìn lại lịch sử cuộc sống đạo của Giáo Hội, chúng ta thấy ngay từ những thế kỷ đầu cho tới thế kỷ thứ XII, Lời Chúa đã là sức sống của Giáo Hội. Đọc Kinh Thánh, suy niệm Kinh Thánh, để cho Kinh Thánh tác động mãnh liệt trong đời sống cầu nguyện và hoán cải, đó đã là những sinh hoạt căn bản của toàn thể Kitô hữu, không riêng gì của các tu sĩ. Từ thế kỷ XII, nhiều hình thức cầu nguyện khác đã dần dần đi vào cuộc sống của một số thành phần dân Chúa. Lectio divina đã trở thành sinh hoạt đặc thù của các đan sĩ. Theo thầy Enzo Bianchi, việc thực hành Lectio divina từ ngày đó đã bị đẩy lui vào trong các đan viện và bị “cầm tù” trong đó. Phải đợi đến Công Đồng Vaticanô II, với Hiến Chế về Mặc Khải “Dei Verbum”, Lectio divina nói riêng và Kinh Thánh nói chung mới được “giải phóng” trong đạo Công Giáo chúng ta. Kể từ ngày đó các Đức Giáo Hoàng đã nhiệt liệt cổ võ việc đọc Kinh Thánh, suy niệm Kinh Thánh, dùng chính Kinh Thánh để cầu nguyện. Các ngài đã muốn làm sống dậy một truyền thống cổ kính nhưng luôn hiện đại trong Giáo Hội. Đó là Lectio divina.*

*Nhân dịp kỷ niệm 100 năm và 50 năm hai thông điệp lớn về Kinh Thánh:*Thông Điệp Providentissimus Deus, ĐTC Lêô XIII  và Thông Điệp Divino afflante Spiritu, ĐTC Piô XII *, năm 1993 Ủy Ban Giáo Hoàng về Kinh Thánh đã xuất bản một tài liệu quan trọng về “Việc giải thích Kinh Thánh trong Giáo Hội”. Ủy ban này nhận thức tầm quan trọng của Lectio divina:*

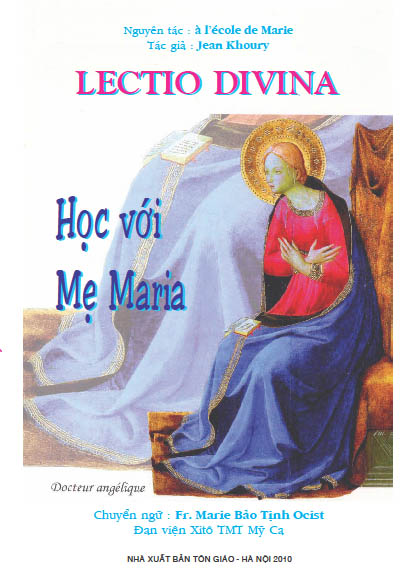
*“Lectio divina là việc cá nhân hay cộng đoàn đọc một bản văn Kinh Thánh, dài hay ngắn, tiếp nhận như là Lời Chúa và khai triển dưới tác động của Thánh Linh trong suy niệm, cầu nguyện và chiêm ngắm.*

*Thường xuyên hoặc mỗi ngày đọc Kinh Thánh đáp ứng với cách thực hành cổ xưa trong Hội Thánh... Việc thực hành Lectio divina dưới hai hình thức, cá nhân và cộng đoàn, đã trở lại thời sự. Mục đích muốn đạt được đó là khơi động và nuôi dưỡng “một tình yêu thiết thực và bền vững” đối với Kinh Thánh, nguồn của đời sống nội tâm và đem lại hiệu quả cho việc tông đồ, giúp hiểu tốt hơn về phụng vụ và bảo đảm cho Kinh Thánh có một chỗ quan trọng trong việc học thần học và cầu nguyện... Cầu nguyện phải song hành với việc đọc Kinh Thánh, bởi vì cầu nguyện là đáp lại Lời Chúa được gặp thấy trong Kinh Thánh dưới sự linh hứng của Thánh Linh...”*

***Ngày 16.09.2005 ĐTC Bênêđíctô XVI quả quyết: “Việc thực hành Lectio divina, nếu được làm cách hữu hiệu, sẽ đem lại cho Hội Thánh một mùa xuân thiêng liêng mới mẻ, tôi đoan chắc như thế”.***

*Tại Thượng Hội Đồng Giám Mục Thế Giới về “Lời Chúa trong đời sống và sứ vụ của Hội Thánh” diễn ra tại Roma từ ngày 5 tháng 10 đến 26 tháng 10 năm 2008, các Nghị Phụ cũng một lòng với Đức Thánh Cha nói lên xác tín về sự cần thiết và lợi ích sâu xa cho đời sống thiêng liêng của người tín hữu khi siêng năng và chuyên cần thực hành Lectio diviva*.

***Từ ít năm nay, một số cộng đoàn tu sĩ tại Việt Nam đã bắt đầu đưa Lectio divina vào thực hành trong đời sống thiêng liêng. Và đó là một may mắn lớn cho các tâm hồn, cho các tu viện và cho cả Giáo Hội.***

*Nhân dịp Giáo Hội Việt Nam mừng kỷ niệm 350 năm ngày thành lập hai Giáo Phận Đại Diện Tông Tòa “Đàng Trong và Đàng Ngoài” và 50 năm thành lập hàng Giáo Phẩm Công Giáo Việt Nam, đan viện Xitô Thánh Mẫu Tâm Mỹ Ca thuộc Giáo Phận Nha Trang đã cố gắng đóng góp cụ thể phần của mình trong nhịp sống của Giáo Hội Việt Nam bằng cách chuyển dịch một tác phẩm rất quý giá của Jean Khoury về phương diện thực hành Lectio divina:* ***LECTIO*** *****DIVINA HỌC V*Ớ*I MẸ MARIA*** *(Lectio divina à l’école de Marie).*

*Nội dung phong phú của tác phẩm giúp chúng ta có một cái nhìn, một tầm hiểu biết đúng về Lectio divina và nhất là giúp chúng ta đi vào cầu nguyện dưới tác động của chính Lời Chúa theo mẫu gương Mẹ Maria, Đấng đã đón nghe Lời, ghi nhớ Lời và suy niệm Lời để rồi qua đó đã giúp Lời nhập thể và nhập thế.* ***Mỗi Kitô hữu, và nhất là mỗi tu sĩ, đan sĩ, linh mục cũng phải thường xuyên đọc Kinh Thánh, ghi khắc Lời trong lòng và thường xuyên suy niệm Lời noi gương Mẹ Maria và theo Truyền Thống rất đáng tôn kính của Giáo Hội.*** *Có như thế, biến cố Truyền Tin cho Mẹ Maria sẽ có cơ may tái thể hiện trong đời sống của mỗi người và Lời Chúa có cơ may lại nhập thể và nhập thế thực hiện công cuộc cứu rỗi cho riêng cá nhân mỗi người và cho nhân loại.*

*Tôi cám ơn nỗ lực của các đan sĩ Xitô Mỹ Ca và nhiệt liệt giới thiệu quyển sách quý báu này với dân Chúa tại Việt Nam, đặc biệt trong Năm Thánh 2010.*

*Nha Trang, 4.12.2009*

*(ấn ký)*

**+ Giuse Võ Đức Minh,** Giám Mục Giáo Phận Nha Trang

Chủ Tịch Ủy Ban Kinh Thánh, Hội Đồng Giám Mục Việt Nam

**Ghi chú:** Quí vị có thể đọc sách trên tại:

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module3&v=detail&ib=59>

**Hẹn gặp lại**

****

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CON QUỶ CÓ GIÁO DỤC**

**Hòa Bình là kết quả của Công Lý và Tình Liên Đới**

**Peace As The Fruit Of Justice and Solidarity**

(Is 32,17; Gc 3,18; Srs 39)

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net/)       [conggiaovietnam@gmail.com](mailto:conggiaovietnam@gmail.com)

****

**QUÀ TẶNG TIN MỪNG:**

**Chúa Nhật thứ 4 Thường Niên năm B**

**CON QUỶ CÓ GIÁO DỤC**

**Lm JB. NGUYỄN MINH HÙNG**

**Giáo phận Phú Cường**

Kính mời xem video và đăng ký kênh tại đây:

<https://bit.ly/3duOrOI>

Từ sau cuộc tạo thành, ma quỷ luôn là sự bất hạnh của loài người. Nó thực hiện nhiều mưu mô: xúi giục phạm tội, hành hạ, khống chế, trói buộc, bắt loài người làm nô lệ nó... không chỉ trong tinh thần mà còn bằng cả thể xác.

Vì bất toàn, yếu đuối, thậm chí biết mình bất toàn, yếu đuối, nhiều người vẫn không cậy dựa vào ơn Chúa, vì thế, không chỉ thất bại mà còn thất bại thảm hại trước mưu mô của ma quỷ, điều mà chúng ta vẫn có kinh nghiệm. Ngay trong lần đầu đối diện cám dỗ, tổ tông chúng ta đã thất bại đớn đau...

Còn Chúa Giêsu, ngay lần đầu, Chúa đánh gục ma quỷ. Chúa nêu gương cho ta, để chiến thắng, hãy trung thành vâng phục thánh ý Thiên Chúa, sống đơn sơ, khiêm nhường, cậy trông tuyệt đối, phó thác mãnh liệt vào Thiên Chúa.

Hôm nay thánh Marcô, một lần nữa, cho thấy uy quyền của Chúa Giêsu trên ma quỷ. Sự hiện diện và giảng dạy của Chúa khiến ma quỷ, dưới hình dạng "thần ô uế", phải lộ mặt vì khiếp sợ.

Thánh nhân cho biết: Đang lúc **Chúa Giêsu giảng dạy**, thì*"***trong hội đường***có một người bị thần ô uế ám, nên thét lên rằng: Hỡi ông Giêsu Nagiarét, có chuyện gì giữa chúng tôi và ông? Ông đến để tiêu diệt chúng tôi sao? Tôi biết ông là ai, là Ðấng Thánh của Thiên Chúa”*.

Ghi nhận của thánh Marcô mà chúng ta cần lưu ý:

***- Như nhà thờ của các Kitô hữu, hội đường là nơi thánh thiêng của người Do thái. Nhưng ma quỷ không bỏ qua. Nó xuất hiện trong hội đường.***

***- Nó cũng không bỏ qua hoàn cảnh xem ra đang rất thánh thiện, bầu khí đang rất sốt sắng: Chúa đang giảng. Nó xuất hiện ngay cả nơi Chúa hiện diện và ban Lời Sự Sống.***

Giảng tại nhà nguyện Santa Marta ngày 12.10.2018, **Đức Phanxicô gọi loại cám dỗ mang vẻ thánh thiện ấy là "con quỷ có giáo dục". Nó đội lốt đạo đức cám dỗ trong môi trường đạo đức, cám dỗ người được xem là đạo đức, cám dỗ ngay trong hoàn cảnh diễn ra sự đạo đức.**

**"Con quỷ có giáo dục"** **không làm rùng beng, mọi thứ bên ngoài xem ra rất ổn định, không có gì độc hại, không ghê gớm. Nhưng ngày một chút, nó phá hủy bên trong tâm hồn, gieo trong ta tinh thần thế gian, khiến ta nhìn và đánh giá mọi thứ chỉ theo thói tầm thường của thế gian. Dần dà nó làm ta chết đi lương tâm nhạy bén trước mọi lời dạy khôn ngoan và đạo đức của Thiên Chúa, của Hội Thánh. Nó cũng làm ta yên tâm rằng, mình là người đạo đức, là người giữ luật Chúa, không cần thay đổi, không cần ăn năn hay hoán cải gì.**

Cũng vậy, "con quỷ có giáo dục" đang len lỏi trong hồn ta. Với những việc mà ai ai cũng nhìn nhận là rất thánh thiện: cầu nguyện, dâng thánh lễ, cử hành bí tích..., ta vẫn phải cảnh giác với nó.

Biết bao lần, nghe linh mục giảng, thay vì thống hối, ta lại phê bình, chê bai. Nghe ca đoàn hát, thay vì nâng tâm hồn cầu nguyện, ta lại cho là nhàm tai. Thay vì vào nhà thờ dâng thánh lễ sốt sắng, ta lại chỉ thích hiện diện cho xong, thậm chí nghe điện thoại, tán gẫu, bỏ ra ngoài...

**"Loài quỷ có giáo dục" vuốt ve, trấn an, khiến ta nghĩ rằng: có gì mà sợ. Ta chai lỳ, mất cảm giác sợ tội, nhưng luôn mặc lấy thứ an bình giả tạo, không còn lo mất lòng Chúa, không còn lo đời sống đạo đức của mình giảm sút...**

Muốn chiến thắng ma quỷ, ta phải múc lấy ơn Chúa bằng việc không ngưng cầu nguyện. Ta chiến đấu bằng sức mạnh nơi Chúa qua chay tịnh, hy sinh, hãm mình, rèn giũa tinh thần cương nghị chống mọi cám dỗ, mọi thứ tội.

**Hãy luôn khiêm nhường và chân thành nhìn nhận mình có lỗi, thường xuyên tự khám phá lỗi của bản thân mà ăn năn thống hối. Hãy quyết từ bỏ ý riêng để hoàn toàn vâng phục thánh ý Thiên Chúa.**

**Lm JB NGUYỄN MINH HÙNG**

**Hẹn gặp lại**



[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

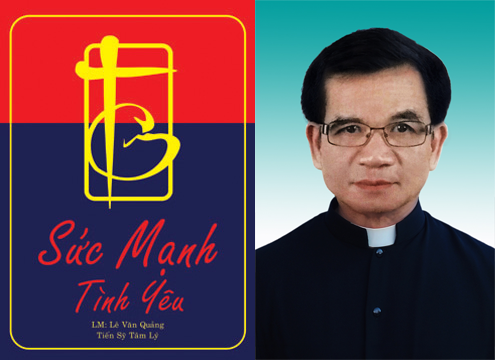
**CUỘC CHIẾN TRƯỜNG KỲ GIỮA HAI PHÁI NAM VÀ NỮ**

**Hòa Bình là kết quả của Công Lý và Tình Liên Đới**

**Peace As The Fruit Of Justice and Solidarity**

(Is 32,17; Gc 3,18; Srs 39)

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net/)       [conggiaovietnam@gmail.com](mailto:conggiaovietnam@gmail.com)

****

**Chuyên đề**

**SỨC MẠNH TÌNH YÊU**

**do** **Linh Mục Tiến Sĩ Tâm Lý**

**Peter Lê Văn Quảng phụ trách**

**05.** **CUỘC CHIẾN TRƯỜNG KỲ GIỮA HAI PHÁI NAM VÀ NỮ**

**Kính mời xem video và đăng ký kênh tại đây:**

[**https://bit.ly/3dvs8IT**](https://bit.ly/3dvs8IT)

**“CHIẾN TRANH VÀ CHIẾN TRANH”**

Mỗi khi gia đình có sự bất hòa, chúng ta thường hay nhắc đến lời nói danh tiếng của một nhân vật nào đó: “Người đàn ông có hai ngày hạnh phúc nhất trong đời. Một là ngày lấy vợ. Hai là ngày vợ chết”. Lý do? Vì không ai ham muốn chiến tranh. Cuôc chiến tranh lạnh kéo dài mãi khiến người ta cảm thấy cuộc đời bất hạnh và vì thế họ ao ước có hòa bình trong cuộc sống, khi người yêu của họ đã âm thầm ra đi.

Chỉ cần nhìn vào một số gia đình Việt Nam ở trên đất Mỹ, chúng ta cũng có thể thấy những gì đang xảy ra: Chiến tranh và Chiến tranh. Chính nó đã khiến hàng trăm, ngàn người lấy làm ân hận hối tiếc vì đã dại dột lấy nhau. Đi xa hơn, hãy nhìn vào những gia đình Việt Nam trên thế giới, hoặc hãy nhìn về quê hương Việt Nam yêu dấu của chúng ta trong thời buổi hiện tại, và chúng ta nhìn thấy gì ngay lúc này?

Hàng triệu người đau khổ do tình yêu, hàng triệu người bị quấy rầy bởi căn bệnh ghen tương, hàng triệu người cảm thấy chán chường, bất hạnh với cuộc hôn nhân không có niềm vui, trống rỗng, cô đơn trong thanh vắng. Tình trạng này không phải chỉ riêng với những người Việt Nam mà với hầu hết mọi dân tộc trên toàn thế giới. Chính vì thế, nó không thể được cắt nghĩa là do sự không thích nghi của một vài cá nhân. Bất cứ một vấn đề nào liên quan đến một phần lớn dân chúng, chúng ta phải tìm một nguyên nhân sâu xa hơn hoặc do cách cấu trúc xã hội hoặc do môi trường không được may mắn, là những nguyên nhân chính thường mang lại ảnh hưởng trong những mực độ khác nhau. Vậy, cho dẫu là cá nhân người đàn ông hoặc người đàn bà hành động, nhưng họ biểu tượng cho phái họ. Những rắc rối trục trặc trong hôn nhân của ông Hưng cũng như sự xung khắc giữa cô Xuân Hương và bạn trai của cô, nếu đem so với sự trục trặc của hàng ngàn người đàn ông và đàn bà khác ta thấy có sự giống nhau, và vì thế trở nên một dấu hiệu có tính cách đặc biệt của một sự xung khắc chung giữa hai phái. Ngay cả những người phủ nhận sự hiện hữu của trận chiến giữa hai phái cũng không thể tránh khỏi một sự vương vấn. Những người khác thì ý thức về vấn đề đó nhưng lại ít nhận ra lý do thật cho cuộc chiến tranh. Phải chăng cuộc chiến đó là do sự khác biệt tâm lý và sinh học tự nhiên giữa nam và nữ không? Hay là nó được gây nên bởi sự căng thẳng chung của đời sống xã hội hiện tại?

Dường như có một sự hận thù tự nhiên giữa nam và nữ là nguyên cớ đã gây nên sự xung đột và chiến tranh ở bất cứ nơi nào có đàn ông và đàn bà. Si tình, ghen tương, và ngoại tình là những chuyện cổ như con người. Nhưng sự thường xảy ra và những tín hiệu cho thấy một sự khác biệt. Chúng ta có lý do để tin rằng trong quá khứ – chúng ta chỉ cần nói một hoặc hai trăm năm cách đây thôi – cả nam và nữ đều cảm thấy thỏa mãn và gần gũi với nhau hơn chúng ta cảm thấy ngay hôm nay. Ngày nay, sự không thỏa mãn về phái tính và sự không thích nghi trong cuộc sống hôn nhân thường xảy ra hơn bao giờ hết. Trên bề mặt xem như là những yếu tố nhân chủng và địa lý quyết định những khác biệt này. Vấn đề hôn nhân ở Âu châu khác với Á châu, Nam Mỹ không giống với Bắc Mỹ, Kitô giáo khác với Hồi giáo, Phật giáo khác với Công giáo, nhưng nếu so sánh những khác biệt này, chúng ta thấy rằng một yếu tố quan trọng mà ở đâu chúng ta cũng đều gặp thấy trong những xung đột hôn nhân là: vị thế của người đàn bà trong những xã hội được kính trọng. Tiến xa hơn, tất cả những căng thẳng cũng như những trục trặc gia tăng đáng được cảnh báo trong vấn đề hôn nhân đều phù hợp với sự thay đổi trong tương quan xã hội của hai phái.

**VỊ THẾ XÃ HỘI CỦA NGƯỜI PHỤ NỮ.**

Ngày nay, ngay lúc chúng ta nhìn, vị thế xã hội của người phụ nữ đang thay đổi và chúng ta phải hiểu bản chất và chiều hướng của những thay đổi này để đánh giá một cách thích hợp. Rõ ràng là các bà không còn lệ thuộc vào các ông như trước nữa và các bà đang vui hưởng nhiều quyền lợi hơn trước. Nhiều ông cũng như nhiều bà tin vào sự thống trị của đàn ông đều nhìn sự độc lập của các bà như là nguyên nhân của mọi sự xáo trộn. Họ tin rằng hạnh phúc của hôn nhân sẽ trở lại, hòa bình giữa hai phái sẽ được khôi phục nếu các bà được phục hồi trở lại vị thế lệ thuộc của họ ngày xưa, không có sự tự do về xã hội, phái tính, nghề nghiệp mà ngày nay họ đang hưởng. Những người chủ trương dựa vào sự khác biệt hiển nhiên giữa hai phái, nhìn sự bình đẳng đang lớn dần trong hiện tại như một tai họa và không tự nhiên. Họ viện dẫn những khiếm khuyết về thể lý của các bà như: vóc dạng, bắp thịt, và bộ não nhỏ bé như một bằng chứng đủ cho thấy các bà như là những thuộc thể. Nhà chủng học Đức Waldeyer nói rằng: “Một sự so sánh về kích thước cho thấy đàn bà có bộ óc nhỏ hơn, yếu sức hơn, có nhiều nét trẻ con hơn trong đời sống thường ngày”. Vì thế, họ đi đến kết luận: tất cả những cố gắng thiết lập bình đẳng giữa hai phái và mở cho các bà tất cả những con đường hoạt động được nhiều ông ủng hộ là một sự sai lầm và sẽ thất bại.

Tuy nhiên, lịch sử cho thấy quan niệm mặc cảm về sự thua kém của phái nữ thì không đúng. Những người chủ trương theo quan điểm trên đây không biết rằng các bà không luôn luôn là giới phụ thuộc mà nhiều người đã trở thành những rường cột chính của gia đình.

**BỐN QUYỀN LỢI CỦA PHÁI THỐNG TRỊ.**

Mặc cảm tự tôn của phái này trên phái kia có thể được phân biệt bởi những đặc quyền. Nhờ những đặc quyền này, vị thế thống trị của một người được thiết lập trong cộng đồng bao gồm những quyền lợi chính trị, xã hội, kinh tế, và phái tính. Cho đến cách đây khoảng 100 năm, quyền lợi chính trị tuyệt đối nằm trong tay các ông. Đàn bà được nắm quyền lúc bấy giờ là một luật trừ và những luật trừ này chỉ xảy ra trong một số trường hợp đặc biệt mà thôi. Các bà không được nhận vào trong những văn phòng chính trị và hành chánh.

Những quyền lợi xã hội phù hợp với quyền tối thượng chính trị. Các bà không có bất cứ quyền xã hội nào. Họ chỉ hưởng được quyền này từ vị thế của người chồng, người cha, hoặc người anh. Tình trạng xã hội của các bà thay đổi với tình trạng xã hội của các ông mà họ lệ thuộc vào. Các bà tự mình không thể có địa vị trong xã hội, nhưng nhờ hôn nhân các bà có thể vươn mình lên nhờ vào vị thế của các ông.

Tình trạng kinh tế của các bà gắn liền với sự lệ thuộc vai trò xã hội của các bà. Không có sức mạnh kinh tế nào dành cho các bà. Các bà chỉ có thể làm việc cho các ông hoặc trong gia đình hoặc như người giúp việc trong nhà người khác. Các bà không thể thừa hưởng tài sản. Tiền kiếm được thuộc về gia chủ. Chỉ có chủ nhà mới có quyền giữ tài sản, làm giao kèo, kiện tụng, hay bị kiện.

**ƯU THẾ CỦA PHÁI NAM ĐANG MẤT DẦN.**

Một sự thay đổi tận căn rễ suốt hàng trăm năm gần đây là ưu thế của phái nam đang dần dần biến mất. Vị thế của các bà tuy chậm nhưng đang từ từ tiến lên. Những quyền chính trị của phụ nữ đã bắt kịp với những quyền nam giới. Các bà có mọi quyền xã hôi và kinh tế. Họ vui hưởng tình trạng xã hội và làm mọi nghề nghiệp. Nhiều đàn ông ngày nay trở nên lệ thuộc vào vợ về kinh tế và xã hội. Khoảng giữa thế kỷ 20 bắt đầu phát triển quyền phụ nữ như một phần của sự chuyển hình về kinh tế và xã hội trong cấu trúc của xã hội chúng ta. Giống như kỷ nguyên của tư sản ảnh hưởng vị thế của các bà và kết thúc tình trạng mẫu hệ, một lần nữa sự thay đổi kinh tế ảnh hưởng tình trạng của các bà. Trong ảnh hưởng của chủ nghĩa tư bản, mỗi cá nhân có thể có đầy đủ quyền công dân cũng như những đặc quyền như quyền sở hữu một số tiền cần thiết. Cấu trúc xã hội mới đánh giá cá nhân trong từ ngữ Mỹ kim. Điều này dẫn tới sự kết thúc chế độ phong kiến và đưa đến sự thiết lập nhân quyền.

Chủ nghĩa tự do cho mỗi cá nhân cơ hội công bằng để đạt được vị thế xã hội. Ý tưởng về: “Con người được sinh ra thì bình quyền” dẫn tới sự giải thoát và giải phóng khỏi những nhóm bị đàn áp trước đây. Công nhân, dân da màu, trẻ con, đàn bà bắt đầu được xem như là con người với tất cả những quyền lợi căn bản. Sau đó, đặc quyền dành cho người đàn ông bớt dần. Ở Âu châu, thế chiến thứ nhất đẩy mạnh sự phát triển này. Thay thế các ông, các bà đi vào làm những nghề nghiệp mà trước đây họ không được làm và dần dần họ có được nhận thức mới về xã hội. Với sự độc lập về kinh tế, họ bắt đầu phát triển cách vội vã. Tình trạng mới này đã khiến cho họ có tự do hơn trong cuộc sống xã hội cũng như trong những liên hệ phái tính với người khác phái.

**YÊU LÀ CHIẾN ĐẤU.**

Vào thời mà người đàn bà bị khuất phục và coi thường, sự tranh chấp giữa hai phái có thể dễ hiểu trong từ ngữ một cuộc cách mạng của người bị áp bức chống lại bạo chúa của họ. Danh từ chiến tranh được dùng trong bất cứ ngôn ngữ nào để diễn tả sự liên hệ tình yêu. Nó phản chiếu chiến tranh muôn thuở. Một người xem ra đẹp và hấp dẫn là nguy hiểm. Sự tán tỉnh đầu tiên được gọi là chiến thuật. Người đàn bà là một pháo đài bị bao vây và cuối cùng bị chinh phục bởi người đàn ông trong khi bà phải cố gắng kháng cự. Dưới sự tấn công, bà có thể suy yếu, và chấp nhận địch thủ của bà cách hoàn toàn được gọi là ngã gục. Nếu những từ ngữ này được dùng trong trào phúng, chúng cho thấy tinh thần chiến tranh thống trị trò chơi tình yêu. Sự chiến đấu để chiếm hữu một người khác phái mang đặc tính sự hiệp nhất giữa người mạnh hơn và người yếu hơn là kẻ bị chinh phục.

Người ta tưởng rằng khi sự đàn áp của phái này đối với phái khác ngừng, sự căng thẳng giữa họ sẽ giảm một cách cân xứng. Tuy nhiên, thực tế không phải như vậy, và sự ngược lại thì đúng hơn. Vào lúc mà các bà phải vâng lời, họ không có sự chọn lựa và vì thế họ chấp nhận tình trạng của họ như một vấn đề đương nhiên. Chẳng hạn, trong những thế kỷ trước, không phải không thông thường xảy ra trong vài thôn làng nhỏ ở Đức là: một người chồng bị thống trị có thể nhận một chỉ thị từ những người láng giềng rằng: nếu ông không muốn hay không thể khuất phục được bà vợ, ông phải rời khỏi làng cùng với gia đình. Nếu bà thống trị chồng bà, thế đứng của những người đàn ông khác sẽ xem là rất nguy hiểm bởi mẫu gương bà. Người đàn ông luôn được xem là người thống trị trong gia đình. Đó là quyền lời và bổn phận của người đàn ông.

Trong thời buổi hiện tại, quan niệm người đàn ông phải thống trị và đàn bà phải vâng lời thì đang trở nên lỗi thời. Trong tình trạng mới, các bà nổi lên chống sự áp bức. Các bà đòi hỏi quyền lợi và sẵn sàng chiến đấu cho những quyền đó. Kết quả, sự liên hệ giữa hai phái đã trở nên căng thẳng hơn bao giờ hết. Cuộc chiến giữa hai phái đã đến chỗ bạo động và đe dọa cắt đứt mọi cộng tác và cảm thông giữa họ với nhau.

**TÌNH TRẠNG VÔ LUẬT LỆ HIỆN TẠI.**

Trận chiến khốc liệt này đã dẫn đến một tình trạng hỗn loạn hoàn toàn trong liên hệ giữa nam và nữ. Cho đến hôm nay, cả ông cũng như bà, không ai có thể thoát được qui luật nghiêm khắc này: bây giờ với sự sụp đổ của luật lệ cũ, mỗi ông cũng như mỗi bà phải thiết lập một vị thế cá nhân trong liên hệ với phái kia. Không một bà nào bị bắt buộc mình phải phục tùng, cũng không có ông nào còn có thể dựa trên phái tính để được hưởng những đặc quyền như ngày xa xưa nữa. Như một kết quả, chúng ta nhận thấy ngày nay mỗi cặp đều có sự phân chia quyền hành. Thỉnh thoảng đàn ông có toàn quyền như trong thời gian đàn ông có quyền độc tôn, nhưng trong lúc khác đàn bà cũng có những đặc quyền mà họ được hưởng dưới thời mẫu hệ. Mỗi người phải tìm thấy chỗ đứng của mình ở một điểm nào đó giữa hai thái cực này, và ít khi họ thành công trong việc thiết lập được một sự quân bình cho họ. Quan niệm cũ kỹ ngày xưa về thế thượng phong của người đàn ông vẫn chưa bị loại bỏ hẳn, nên nhiều ông cũng như nhiều bà vẫn còn gắn liền với truyền thống cũ kỹ này. Dầu các bà thường không nhận có tình trạng thua kém, còn các ông thì nghi ngờ khả năng thống trị, nhưng vẫn cảm thấy xu hướng muốn chứng tỏ thế thượng tôn của họ. Sự phản kháng của các bà chống lại sự thượng tôn của các ông được Alfred Adler đặt cho từ ngữ: sự phản đối giới nam. Mỗi người nhìn phái kia như một sự đe dọa cho chính mình, và vì thế sự căng thẳng và thù địch giữa hai phái ngày càng gia tăng.

**CHIẾN ĐẤU CHO SỰ GIẢI PHÓNG PHỤ NỮ.**

Có nhiều sự việc có thể nói được là hoàn toàn đúng cho một quốc gia hôm nay nhưng có thể không còn đúng trong một ít năm nữa. Mọi sự phát triển cách nhanh chóng nhất là trong những quốc gia văn minh và tiến bộ. Những xã hội phụ hệ với những đặc quyền dành cho các ông không còn hiện hữu nữa với những dân tộc văn minh. Quyền tối thượng của phái nam biến mất với sự xóa bỏ chế độ đa thê ở Thổ và Tàu. Sự thay đổi không chỉ vấn đề hành chánh nhưng còn diễn tả sự thay đổi trong địa vị của các bà. Tàu có thể vẫn còn được xem là chậm nhất trong việc giải phóng phụ nữ. Ngoại trừ trong những thành phố lớn, các ông vẫn còn có thể lấy vợ bé. Họ có thể lấy vợ hai mà không cần phải ly dị nếu vợ đầu không sinh con trai. Vị thế xã hội của người phụ nữ được nâng cao bởi sự có con trai. Trong những thành phố Tàu, các bà có thể tham dự những hoạt động chính trị, văn hóa, và thể dục, một cái gì cho thấy sự bình quyền xã hội.

Ở Nga khuynh hướng bình đẳng đi lên rất mau sau cuộc cách mạng, các bà được cho nhiều quyền lợi hơn họ đã được. Nhưng dầu bình đẳng về luật pháp, Nga vẫn giữ những dấu hiệu của một quốc gia của người nam. Và chiều hướng mới đây cho thấy sự đảo ngược khác hẳn với trước đây, được diễn tả trong những qui luật được phục hồi cho phép chính quyền được xen vào và điều hành đời sống riêng tư của công dân. Những cố gắng đầu tiên để nhận các bà như những chiến sĩ trong quân đội đã không được khích lệ sau đó, và vị thế của họ trong quân đội vẫn còn được tranh cãi. Sức mạnh chính trị vẫn còn trong tay đàn ông. Nói chung, có sự bình đẳng trên luật pháp nhưng trên thực tế vẫn còn kéo lê ngay cả đối với nhiều nước tiên tiến trên thế giới.

Chúng ta có nghĩ rằng các bà nên có quyền như các ông không? Các bà thích nghe điều đó vì họ tự hào về những điều họ hoàn thành. Một số ông đồng ý với một cái mỉm cười bảo trợ nhưng cũng có một số ông phàn nàn rằng các bà đã có quá nhiều quyền lợi rồi, nếu tiến hơn nữa đàn bà sẽ là tối cao. Chính các bà đã làm nhiều người suy nghĩ. Họ say đắm trong sự vinh quang tưởng tượng được cung cấp bởi những con người ủng hộ. Giờ đây, chúng ta thử đối diện với những sự kiện mà chúng ta gọi là 4 quyền lợi: chính trị, xã hội, kinh tế, và phái tính để thử xem có thật sự là bình đẳng giữa hai phái không?

- Chính trị: Hiến pháp cho các bà quyền như các ông. Nhưng các bà có thể làm cho chính mình xem ra hữu dụng không? Các bà có toàn quyền ứng cử và bầu cử, nhưng thực tế các bà có đủ tài đức để được chọn vào trong guồng máy chính quyền thì rất giới hạn. Ngay cả các bà tưởng tượng các bà có thể là tổng thống tốt của một quốc gia. Nhưng ngay cả những ông ngưỡng mộ các bà cũng phải suy nghĩ về sự nhạy bén sâu sắc về vấn đề chính trị của các bà.

- Xã hội: Trong lãnh vực này, các bà xem ra bình đẳng hơn và xem ra đã tiến xa hơn. Nhưng sở dĩ có được như vậy là vì sự coi thường của các ông về mặt không mấy quan trọng của lãnh vực xã hội. Như một ví dụ: đàn ông độc thân thì dễ chấp nhận hơn đàn bà độc thân. Về chức năng xã hội: đàn bà làm một việc gì quá đáng thì đáng sợ trong khi đàn ông quá đáng thì không sao. Một người đàn bà cưới một người kém hơn mình thì nguy hiểm hơn người đàn ông trong trường hợp như vậy, và các bà lấy tên các ông chứ không có sự ngược lại.

- Kinh tế và nghề nghiệp: Dầu thống kê cho thấy rằng hầu hết tài sản của người Mỹ được làm chủ bởi các bà, nhưng ai quản lý tiền? Dĩ nhiên là các ông. Đa số những người được chỉ định để điều hành kinh tế là các ông. Nhiều người nghĩ răng có một số bà có địa vị cao trong ngành thương mại, nhưng họ vẫn là luật trừ. Và như một qui luật, công việc của các bà thường được xem là ít giá trị hơn, điều đó được biểu lộ trong mức lương thấp hơn mà các bà nhận cho dầu làm một sự việc như đàn ông. Các bà đã bị loại ra khỏi nhiều nghề trong thực tế hơn là luật lệ. Chúng ta ít tìm thấy nữ kỷ sư và trong quân đội nhiều đặc quyền vẫn còn dành cho con trai hơn là con gái dẫu đã có sự thay đổi. Hơn nữa, hầu như mọi người đều đồng ý rằng nếu phải thất nghiệp lâu dài thì nên xếp đặt để người đàn ông đi làm hơn là ở nhà nhàn rỗi. Và cũng rất tự nhiên là các ông nên lo lắng cho các bà. Chính vì thế, những người đàn ông lệ thuộc tài chánh vào các bà vợ được xem là rất kỳ khôi, khó có thể chấp nhận được. Nhiều hục hặc trong hôn nhân có nguồn gốc bởi tin rằng giới nam có bổn phận phải gánh vác vấn đề kinh tế. Các bà thành công trong doanh nghiệp thường tỏ khuynh hướng cư xử như một người đàn ông bởi họ mang mặc cảm là người đàn bà.

- Phái tính: Nhiều bi kịch trong đời sống tình ái của các bà được gây cảm hứng bởi ước muốn kính trọng người đàn ông mà họ yêu mến. Đó cũng là một tai hại vì rất khó cho các cô gái có học thức thông thái tìm được một người đàn ông khá hơn họ; và khi họ tìm thấy, họ lại hận thù sự thông thái hơn của người đó cũng như muốn thách thức người đó. Bằng chứng cho thấy rằng nhiều cô gái từ chối không đi ra ngoài với người con trai thấp hơn họ. Hôn nhân trong đó các bà có tuổi lớn hơn chồng đang có con số tăng dần nhưng con số ấy vẫn còn rất ít. Một người đàn bà xấu hổ nhận rằng chồng bà không khá mấy, điều đó có nghĩa là chàng không là một người đàn ông đúng nghĩa.

**Ý NGHĨA VĂN HÓA CỦA VIỆC GIẢI PHÓNG PHỤ NỮ.**

Sự tự lập của các bà có ảnh hưởng đến cách sống của chúng ta như chúng ta đã thấy. Nó làm tăng thêm nhiều khó khăn mà các ông các bà đã từng cảm nghiệm trong cuộc sống chung. Sự bất an vì thiếu sự đứng vững của kinh tế, xã hội, chính trị khiến các ông các bà hiểu hơn về những khủng hoảng đe dọa đến tiếng tăm của họ. Sự cạnh tranh của các bà làm tăng sự nghi ngờ của các ông, và những cố gắng giữ các bà trong giới hạn làm tăng sự cay đắng đối với các bà. Mỗi người nhìn người khác như bạn thì ít hơn là thù. Họ chung sống với nhau nhưng họ không hiểu nhau. Họ không thể hiện hữu mà không có nhau nhưng họ không thể sống hòa hợp với nhau.

Sự xung khắc giữa phái nam và nữ chỉ là một phần của sự bất đồng giữa những nhóm người nói chung chẳng hạn như tranh chấp giai cấp, sự thù nghịch giữa các thế hệ, sự xung đột giữa chủng tộc và tôn giáo, chiến tranh giữa các quốc gia và giữa những ý thức hệ khác nhau. Chủ nghĩa thù nghịch được đặt nền tảng trên sự sợ và nghi ngờ lẫn nhau, bắt nguồn bởi cố gắng của những người có quyền muốn điều khiển và thống trị những người khác, nhưng rồi với sự thù nghịch và nổi dậy của hàng triệu người không muốn chịu khuất phục, nên cuộc chiến cứ thế kéo dài. Sự kết thúc của cuộc chiến không thể có cho tới khi nhân loại kết thúc tiến trình thiết lập sự bình đẳng cho mỗi phần tử của nó.

Lần đầu tiên trong lịch sử con người, chúng ta đến gần sự bình quyền giữa nam và nữ. Chúng ta chưa thiết lập được sự bình đẳng, nhưng tiến trình đến đó không phải là không thể. Tình yêu và tình dục xem ra lẫn lộn đối với con người trong suốt các thời đại, và sự bất bình đẳng không bao giờ cho phép một sự quân bình vững chắc giữa hai phái. Trong một vài văn hóa, các bà thống lãnh, trong những văn hóa khác, các ông thống trị. Sự thống trị của một giới khi bị khuất phục, quay sang phục tùng. Sự bình đẳng không bao giờ nói được là đã hiện hữu. Sự phát triển hiện tại đánh dấu chiều hướng chung trong những thay đổi về mặt xã hội của thời đại chúng ta. Đàn ông mất quyền tối thượng nhưng đàn bà sẽ không thể thống trị lần nữa. Một khi sự quân bình mới và vững chắc giữa hai phái được hoàn thành, một sự hài hòa mới không có trong quá khứ có thể xuất hiện. Bấy giờ có lẽ sự tranh chấp phái tính sẽ không còn là một vấn nạn muôn đời. **Chiến tranh giữa hai phái tính là một đe dọa đối với nền văn hóa của con người bao lâu người nam và nữ sống chung với nhau như những bạo chúa và đầy tớ. Nhưng nếu là dụng cụ cho sự hợp nhất của con người, nó có thể mang lại một sự hiệp thông, một tình yêu lý tưởng, một sự hài hòa tốt đẹp mà cả hai phái đều có thể tận hưởng. Bấy giờ, hòa bình sẽ thay thế chiến tranh và con người sẽ cùng nhau tận hưởng một cuộc sống an vui và hạnh phúc mà Thượng Đế đã dành cho con người khi tạo dựng nên người nam và người nữ để họ kết bạn và chung sống với nhau.**

**Lm Peter Lê Văn Quảng**

**Hẹn gặp lại**

****

****

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**ĐẦU XUÂN TÂM TÌNH CHUYỆN ĐẠO HIẾU**

Trong lá thư của Giám mục Bá Đa Lộc gởi cho giáo sĩ Letondal đề ngày 17.08.1789, ông kể chuyện Hoàng tử Cảnh sau khi theo ông sang Pháp và trở về nước, đã né tránh không chịu bái cúng trước bàn thờ tổ tiên, đã làm cho Nguyễn Ánh tức giận: *“…Ngài ngạc nhiên vì sao đạo Gia tô có thể dung túng cho tín đồ quên hết ông bà tổ tiên làm vậy”.* Sự kiện này được vua Minh Mạng nhắc lại vào tháng 10 năm Mậu Tuất (1838): “...bọn khanh há không nhớ việc Thái tử Anh Duệ ư? Hoàng khảo ta lúc mới mở nước, bị Xiêm khống chế, gửi Thái tử Anh Duệ cho người Tây đem về nuôi dạy, để mưu tính giữ gìn. Đến khi lấy lại được Gia Định, nước ấy trả về, Thái tử không chịu bái yết tôn miếu, nói rằng áo quần theo cách thức nước ấy, Hoàng khảo ta đến bấy giờ mới hối, may có Cao hoàng hậu khéo dạy dỗ, vài tháng sau Thái tử mới thay lòng đổi dạ, không thế hầu làm người Tây rồi” (Đại Nam thực lục, tập V, Nxb Giáo dục, tr. 402).

   Quan niệm phải thắp hương bái cúng trước bàn thờ tổ tiên mới là hiếu kính, có hoàn toàn đúng chăng?

   Có một người mang một bó hoa tươi ra nghĩa trang đặt lên trên mộ người thân của mình và đứng mặc niệm. Kế đến có một người khác đem bánh trái, xôi chè đặt trên mộ người thân của mình và thắp hương vái lạy. Thấy vậy người kia lên tiếng hỏi: “Bao giờ người thân của anh lên ăn các thứ ấy?”. Tay đang cầm nén hương nghi ngút khói, anh ta đáp: “Khi nào người thân của anh lên nhận bó hoa của anh đặt trên mộ thì khi ấy người thân của tôi cũng sẽ lên ăn các món này”.

    Không một dân tộc nào, không một tôn giáo nào dạy con người bất kính với tổ tiên. Mỗi dân tộc, mỗi tôn giáo đều có nghi thức riêng để biểu lộ lòng hiếu kính đối với tổ tiên. Hiếu kính đích thực không phải ở chỗ khi cha mẹ chết rồi mới tổ chức cúng tế với mâm cao cỗ đầy, mà ở chỗ khi cha mẹ còn sống, con cái phải *“Sự phụ mẫu năng kiệt kỳ lực”*(Đem hết sức mình mà thờ cha mẹ - Luận ngữ: Học nhi).

   Thầy Tăng tử nói: “Hiếu hữu tam: đại hiếu tôn thân, kỳ thứ phất nhục, kỳ hạ năng dưỡng” (Hiếu có ba bậc: bậc đại hiếu là làm tôn trọng cha mẹ, bậc thứ là không làm nhục đến cha mẹ, bậc dưới cùng là có thể nuôi được cha mẹ - Lễ ký: Tế nghĩa). Để làm tôn trọng cha mẹ thì con cái phải *“lập thân hành đạo, dương danh ư hậu thế, dĩ hiển phụ* *mẫu”* (gây dựng thân mình, đem thi hành cái đạo ra rõ tiếng về đời sau để cho vinh hiển cha mẹ - Hiếu kinh). Hai bậc đầu tuy khó mà dễ, bậc sau cùng tuy dễ mà khó thực hiện một cách trọn vẹn. Trong phạm vi bài viết này chúng ta chỉ đề cập đến bậc dưới cùng là “nuôi cha mẹ” mà thôi!

    Thầy Tử Du hỏi Đức Khổng tử về đạo hiếu. Đức Khổng tử trả lời: *“Kim chi hiếu giả, thị vi năng dưỡng, chí ư khuyển mã, giai năng hữu dưỡng. Bất kính hà dĩ biệt hồ”* (Thời bây giờ được gọi là hiếu là đã có thể nuôi dưỡng được cha mẹ như vậy là đủ rồi, cho đến như chó ngựa chúng ta còn phải nuôi dưỡng. Nếu nuôi cha mẹ mà không có lòng hiếu kính thì việc nuôi cha mẹ và nuôi chó ngựa có khác gì đâu – Luận ngữ: Vi chính). Hiếu kính chính là thước đo việc con cái nuôi dưỡng cha mẹ.

    Tục ngữ có câu: *“Bé cậy cha, già cậy con”*. Khi cha mẹ già yếu con cái phải có trách nhiệm nuôi dưỡng cha mẹ. Nuôi dưỡng cha mẹ mới chỉ là yêu cầu tối thiểu của đạo làm con. Nhưng trong việc nuôi dưỡng cha mẹ đã có nhiều gia đình nạnh nhau hoặc suy bì thiệt hơn với nhau. Ngày xửa, ngày xưa có một gia đình có bốn anh em trai đều đã yên bề gia thất nhưng người cha già lại còn sống. Vì nạnh nhau nên chẳng có người con nào chịu nuôi cha già. Cuối cùng họ thống nhất là mỗi người nuôi cha già trong ba tháng và trước khi chuyển giao cho người kế tiếp phải đem cha già ra cân, nếu sụt cân thì người sau sẽ không nhận. Có một anh do nuôi cha già một cách thơ bơ thất bất nên biết khi chuyển giao sẽ thiếu cân nên anh ta đã giở trò ma giáo lấy miếng chì giấu vào mình cha già cho đủ cân. Vì thế tục ngữ có câu: *“Con cái pha chì cho cha mẹ”* (pha có nghĩa là chế hoặc trộn lẫn vào). Hoặc chuyện mỗi đứa con nuôi cha mẹ trong một tháng, nhưng ngặt nỗi tháng có 30, tháng có 31 ngày nên tháng có ngày thứ 31 cha mẹ phải ra đứng ngoài đường. Đúng là *“cha mẹ nuôi con biển hồ lai láng, con nuôi cha mẹ tính tháng tính ngày”*; *“Một mẹ nuôi nổi chín, mười con, chín mười con không nuôi nổi một mẹ”.*

   Chỉ mới ở cấp độ thấp nhất là nuôi dưỡng cha mẹ mà đã “tính tháng, tính ngày”, còn như đòi hỏi ở cấp độ sau đây thì sẽ được bao nhiêu người thực hiện đúng ý nghĩa của nó? Một hôm thầy Tử Hạ cũng hỏi Đức Khổng tử cũng về vấn đề chữ hiếu. Đức Khổng tử trả lời: *“Sắc nan, hữu sự đệ phục kỳ lao, hữu tửu thực tiên sinh soạn, tằng thị dĩ vi hiếu hồ”*(Điều khó nhất là nuôi dưỡng cha mẹ, con cái có giữ được nét mặt vui vẻ mãi mãi không. Có việc gì con cái làm thay cho cha mẹ, có gì ngon mời cha mẹ ăn, đây chắc gì là đã có hiếu – Luận ngữ: Vi chính). Trong lúc nuôi dưỡng cha mẹ cho dù gia đình nghèo khổ, đến bữa ăn chỉ toàn thức ăn đạm bạc đơn sơ nhưng con cái luôn giữ được nét mặt hòa vui trước mặt cha mẹ là đã thể hiện đạo hiếu rồi. Dù ở trong bất cứ hoàn cảnh nào mà vẫn giữ được nét mặt hòa vui trước mặt cha mẹ quả một điều khó thực hiện đối với những người con trực tiếp nuôi cha mẹ. Do đó có nhiều người rất hiểu tâm lý, thỉnh thoảng họ về quê thăm cha mẹ vài hôm và nhận thấy người anh em của mình đang trực tiếp nuôi dưỡng cha mẹ có một vài thái độ, cử chỉ không hợp lễ với cha mẹ, họ đã cảm thông động viên người anh em đó cố gắng làm tốt hơn nữa chứ không hề lên mặt trách mắng.

*“Nhân sinh bách hạnh hiếu vi tiên”* (Trăm cái nết trong cuộc sống, hiếu là trước tiên). Người con hiếu thảo thực sự là *“sự phụ mẫu năng kiệt kỳ lực”* (phải đem hết sức mình mà thờ cha mẹ), *“sanh sự chi dĩ lễ, tử táng chi dĩ lễ, tế chi dĩ lễ”* (cha mẹ lúc còn sống phải đối xử theo lễ, khi chết phải theo lễ mà táng, theo lễ mà cúng tế - Luận ngữ: Vi chính).

   Sách Đức Huấn Ca của người Do Thái đã đề cao sự hiếu thảo, vì hiếu thảo có kèm theo lời chúc phúc: *“Ai yêu mến cha mình, thì đền bù tội lỗi, ai thảo kính mẹ mình, thì như người thu được một kho tàng. Ai thảo kính cha mình sẽ được vui mừng trong con cái. Khi cầu xin người ấy được nhậm lời. Ai thảo kính cha mẹ sẽ được sống lâu dài. Ai vâng lời cha sẽ làm vui lòng mẹ. Hỡi kẻ làm con hãy gánh lấy tuổi già cha ngươi, chớ làm phiền lòng người, khi người còn sống. Nếu tinh thần người sa sút thì hãy rộng lượng, ngươi là kẻ trai tráng chớ đành khinh dễ người. Vì của dâng cho cha sẽ không rơi vào quên lãng. Của biếu cho mẹ sẽ đền bù tội lỗi và xây dựng đức công chính của ngươi”.*

**Nguyễn Văn Nghệ**

Giáo xứ Cây Vông – Nha Trang

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CHUYỆN MỖI TUẦN – BƯỚC VII (SỐ 22 ĐẾN SỐ 33): ĐẾN VỚI ĐỨC GIÊ-SU TRẺ TRUNG CỦA THỜI ẤU THƠ VÀ NIÊN THIẾU…**

Ngay ở đầu chương hai của Tông Huấn, Đức Thánh Cha đã giới thiệu với chúng ta:

*Đức Giê-su là “người trẻ giữa những người trẻ để nên gương mẫu cho người trẻ và thánh hiến họ cho Thiên Chúa”.* [ 22] …nên – có thể nói rằng – Đức Thánh Cha mời gọi người trẻ chúng ta – với bước đời thứ VII này– đến với Đức Giê-su trẻ trung và sống tuổi trẻ hôm nay của mình trong tư cách là “fan” ruột của Người [số 22 – số 33]…

Đức Thánh Cha cho biết chúng ta có thể nhìn lại tuổi trẻ của Đức Giê-su qua các trang Phúc Âm: thánh sử Matthêu và thánh sử Luca có đề cập – hiếm hoi thôi – nhưng một ít diễn tả giúp chúng ta – những người trẻ - nhìn thấy Giê-su Hài Nhi và Thiếu Niên đã sống “phận người” của mình thế nào, dù nơi Người “phận là phận của Thiên Chúa”:

[](javascript:showpopup('file=article/1609647330.jpg'))- *Người sinh ra trong hoàn cảnh thiếu thốn* do lệnh truyền kiểm tra dân số của chính quyền trần thế (Lc 2, 4 – 7)…

- *Người là nạn nhân của tham vọng quyền thế cũng như quyền lực* của người trần và phải cùng gia đình chạy trốn ngay từ khi mới sinh (Mt 2, 13 – 15)… và trở thành – nhỏ nhoi trong hình hài, nhưng bao gồm tất cả - những người bắt buộc phải lưu lạc…

- Người được mẹ và cha nuôi của mình – những con người đạo đức – lo *chu tất mọi điều lề* *luật buộc* *để thực sự là một thành viên của Dân Chúa và cộng đồng Nazareth* …

- *Người đã có những tháng năm ẩn dật, sống bằng đôi tay lao động của mình*…và *lớn lên* *giữa những người dân lao động là thân nhân và xóm giềng của mình*…… ***“Người được gọi là Nazarêô”***– nghĩa là người thành Nazareth (Mt 2, 23) …

Tuy nhiên - Đức Thánh Cha nhấn mạnh – điều quan trọng là - ngay từ tuổi ấu thơ và tuổi trẻ…và dĩ nhiên là từ thủa đời đời - Đức Giê-su luôn sống mối tương quan ***“là Con yêu dấu”*** của Chúa Cha…và chính mối tương quan này là định hướng cho Người trong suốt cuộc đời trần gian từ biến cố Bê-lem đến cái chết cứu chuộc trên đỉnh Sọ…

Có thể nói – từ số 23 đến số 29 – là bước Đức Thánh Cha dẫn chúng ta đến với Đức Giê-su ấu thơ và niên thiếu để chúng ta gặp Người và thấy được rằng người trẻ hôm nay – trên khắp mặt đất này – chúng ta có mặt nơi Đức Giê-su ấu thơ và niên thiếu để rồi chúng ta bằng lòng để *cho tuổi trẻ của Người soi sáng chúng ta…*

Chúa muốn soi sáng chúng ta như thế nào?

Người muốn người trẻ phải:

- ***Lớn lên trong mối tương quan với Thiên Chúa qua đời sống đức tin của mình,***

- ***Lớn lên trong ý thức mình thuộc một gia đình***và***một cộng đồng,***

- ***Lớn lên trong việc mở lòng ra để được tràn đầy Chúa Thánh Thần và được hướng dẫn thi hành sứ mệnh Thiên Chúa ủy thác…là ơn gọi của riêng mình…***

Nghĩa là:

- *Cùng với Đức Giê-su, chúng ta tuyệt đối đặt niềm tin của mình vào sự sắp xếp quan phòng của Đức Chúa Cha – Đấng luôn yêu thương chúng ta,*

- *Cùng với Đức Giê-su, chúng ta biết sống niềm tin vào lẫn nhau - những anh em chị em đồng chí hướng, cùng làm việc, cùng một chọn lựa trong phục vụ…*

- *Cùng với Đức Giê-su, chúng ta quan tâm và có lòng trắc ẩn sâu xa đối với những người yếu kém – đặc biệt những người cùng khốn, nghèo túng, bệnh hoạn, tội lỗi và bị loại trừ…*

- *Cùng với Đức Giê-su, chúng ta dũng cảm nói lên tiếng nói của tình thương và sự thật…*

- *Cùng với Đức Giê-su, chúng ta chấp nhận trải qua kinh nghiệm bị hiểu lầm và bị chối bỏ…*

Và Đức Thánh Cha bảo rằng: ***“Trong Chúa Giê-su, mọi người trẻ có thể tìm thấy chính mình.”***

Còn Đức Thánh Giáo Hoàng Phaolô VI – tuyên phong ngày 14.10.2018 – thì chia sẻ về những bài học mà ngôi trường Nazareth để lại cho chúng ta trong huấn từ của Ngài ngày 5.1.1964:

***Trước hết là bài học về thinh lặng****. Ước chi nơi mỗi chúng ta lại nảy sinh lòng quý trọng sự thinh lặng. Đây là điều kiện tuyệt vời và cần thiết cho tinh thần, đang khi chúng ta bị quấy nhiễu vì bao tiếng la hét, ồn ào và náo động của cuộc sống hiện đại, luôn ầm ĩ và quá căng thẳng. Ôi, ước chi sự thinh lặng của Nazarteh dạy chúng ta****biết suy đi gẫm lại****,****biết trở về với nội tâm****,****sẵn sàng đón******nhận những hướng dẫn âm thầm của Thiên Chúa****và****lắng nghe những vị thầy chân chính dạy******bảo.****Ước chi sự thinh lặng đó dạy chúng ta biết sự cần thiết và giá trị của việc chuẩn bị, nghiên cứu, suy niệm, của nếp sống cá nhân và nội tâm, của lời cầu nguyện mà chỉ một mình Thiên Chúa nghe thấy trong nơi bí ẩn.*

***Thứ đến là bài học về đời sống gia đình****. Ước chi Nazareth dạy chúng ta biết ý nghĩa của gia đình, của sự hiệp thông trong tình yêu, của vẻ đẹp khắc khổ nhưng sáng ngời, cũng như tính cách linh thánh và bất khả xâm phạm của gia đình. Ước chi Nazareth chỉ cho chúng ta biết rằng việc huấn luyện tại gia đình êm dịu biết dường nào, và không gì có thể thay thế được. Ước chi Nazareth dạy cho chúng ta biết vai trò nền tảng của gia đình trong trật tự xã hội.*

***Sau nữa là bài học về lao động.****Ôi căn nhà Nazareth, ngôi nhà của người con bác thợ mộc. Hơn bất cứ nơi nào khác, tại đây chúng tôi muốn hiểu và ca tụng lề luật tuy khắt khe nhưng mang tính cứu chuộc đòi buộc con người phải lao động. Tại đây, tôi mong ước mọi người ý thức lại về sự cao cả của lao động. Tại đây, dưới mái nhà này, tôi muốn nhắc nhở rằng: lao động tư nó không phải là cùng đích. Đàng khác, sự tự do và tính cao cả của lao động không hệ tại ở các giá trị kinh tế mà thôi, nhưng còn ở những giá trị hướng lao động đến cứu cánh đích thực của nó.*

*Sau cùng, tại đây, tôi muốn gửi lời chào đến mọi người lao động trên toàn thế giới, đồng thời muốn chỉ cho họ thấy gương mẫu vĩ đại, người anh em mang bản tính Thiên Chúa, vị ngôn sứ bênh vực những quyền lợi chính đáng của họ, đó là Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta.*

Và thưa bạn trẻ, muốn đón nhận những “soi sáng” của Chúa Giê-su qua những biến cố trong cuộc đời Người và qua những giáo huấn Người để lại và Phúc Âm các thánh sử ghi chép, chúng ta phải có khả năng **Phân Định** – nghĩa là tỉnh thức – biết mình – biết đọc bản thân – xét mình ở mỗi cuối ngày sống…để nhận định cho rõ từng ngày một về “chọn lựa” của mình – bởi chọn lựa ấy là chuyện sống còn của mỗi chúng ta…

Ngày xưa, Trang Tử cùng đệ tử của mình ngao du sơn thủy…

Thấy một cây to, cành lá rườm rà… và một anh thợ rừng đứng bên nó mà không đốn…Hỏi tại sao…thì anh thợ nói: “Không dùng đặng nó vào việc chi hết!” Trang Tử nói: “Cây này vì bất tài mà đặng sống lâu…”

Xuống núi và ghé vào một nhà quen. Chủ nhà mừng rỡ hối trẻ làm thịt chim mòng để nấu ăn đãi khách… Người giúp việc hỏi: “Một con biết gáy, một con không biết gáy, giết con nào?” Chủ nhà nói: “Giết con không biết gáy!”

Hôm sau, đệ tử hỏi Trang Tử: “Hôm qua cái cây trên núi vì bất tài mà sống, còn con chim mòng nhà kia vì bất tài mà chết… Giả như Thầy…thì Thầy phải xử trí sao?”

Trang Tử cười nói: “Tài và bất tài, cũng như nhau, đều là quấy cả, nên không thể tránh khỏi lụy thân… Chỉ có kẻ nào “biết” … là sống mà thôi…

Khôn: chết – Dại: chết – **BIẾT** thì sống…

**“Biết”** có được là nhờ **phân định –**hay tỉnh thức – biết mình – biết đọc bản thân – xét mình…để đi đến chọn lựa…

Và dĩ nhiên mọi chọn lựa đều đòi phải có sự kiên định và can đảm…

Ngày xưa nước Lỗ có một cái đỉnh rất quý…Nước Tề bắt buộc phải đem dâng…Vua Lỗ tiếc lắm, cho làm một cái đỉnh giả đưa sang…Vua Tề bảo: “Phải có Nhạc Chính Tử đem đỉnh qua nói ta mới tin!” Vua Lỗ cho vời Nhạc Chính Tử đến buộc phải đem đỉnh đi…Nhạc Chính Tử hỏi: “Sao không đem cái đỉnh thật đi?” Vua Lỗ nói: “Ta quý nó lắm!” Nhạc Chính Tử thưa: “Nhà vua quý cái đỉnh ấy như thế nào…thì tôi quý cái đức “TÍN” của tôi như thế!” Sau vua Lỗ phải đưa đỉnh thật…thì Nhạc Chính Tử mới chiu đi…

Nhạc Chính Tử người nước Lỗ mà được vua nước Tề tin tưởng như vậy…thì đủ hiểu phong cách sống chữ Tín của ông như thế nào…và – dù là quyền lực của nhà vua – ông vẫn không ngại để yêu cầu phải cho ông sống thật!

Đức Thánh Cha khuyến khích:

*Chúa kêu gọi chúng ta thắp lên những ánh sao trong đêm tối của các bạn trẻ khác, Ngài mời chúng ta nhìn lên những vì sao đích thực, đó là những dấu chỉ đủ loại mà Ngài tặng để chúng ta không chỉ đứng nhìn, nhưng bắt chước người gieo hạt: họ ngắm nhìn các vì sao trên trời để biết cách trồng trọt. Thiên Chúa thắp sáng các vì sao để chúng ta luôn bước đi: “Các vì sao hân hoan chiếu sáng, ở chỗ chúng tôi; Ngài gọi chúng và chúng đáp lại: chúng tôi đây!” (Br 3, 34 - 35) Chính Đức Ki-tô là ánh sáng hy vọng rạng rỡ cho chúng ta và soi đường chúng ta trong đêm tối, vì Người là “Sao mai chiếu rạng”*(Kh 23, 16) [ số 33] …

**Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp**

##### [VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)

**CÂU CHUYỆN VỀ CÁC LOẠI MÓNG**

*.***1-Làm sao móng tay lại mọc được?**

Thường thường phải có thời gian trung bình là từ ba tới sáu tháng để một móng mọc ra từ gốc tới đầu của móng. Hướng mọc của móng được một lớp da mỏng mọc theo chiều cong ở đáy của móng. Miễn là nơi này của móng không bị tiêu hủy, các thương tích của móng có khuynh hướng kích thích sự tăng trưởng cho tới khi nó lành trở lại. Trái với sự hiểu lẩm từ lâu là gậm nhấm chất gelatin không ảnh hưởng gì tới tốc độ sự mọc dài hoặc sức mạnh của các móng.Một cách hiệu nghiệm hơn để bảo vệ móng là đừng ngâm trong nước quá lâu.

Thương tích của chất giao bào matrix có thể gây ra tổn thương không gây hại hoặc làm xấu móng.Tiểu bì cuticule rất quan trọng trong việc bảo vệ vùng mọc dài ra của móng. Do đó cần phải đối xử nhẹ nhàng với tiểu bì – bằng cách không đụng tới nó hoặc đẩy xuống với que tiểu bì.

**2-Móng chết hay còn sống?**

Các móng rất chắc. Chúng được dùng như một tấm khiên để che trở cho đầu nhậy cảm của các ngón tay hoặc ngón chân và chúng hầu như không có sự sống. Móng được cấu tạo bằng chất đạm gọi là keratin rất chắc. Nếu quý vị đi bộ với bàn chân không giầy và bất chợt đụng ngón chân vào một vật cứng thì các móng chân sẽ làm quý vị giảm đau.

Móng tay có các nhiệm vụ khác. Chúng được dùng cho các nhiệm vụ tế nhị như cột dây giầy. Mặc dù không có dây thần kinh, nhưng móng là những bộ phận cảm xúc mềm rất tốt, vì chúng nằm trong vùng mô bào nhậy cảm tiếp nhận cả những va chạm nhỏ mà ngón tay đụng vào một vật.

Phần nhìn thấy của móng, còn gọi là thân móng, chỉ dầy khoảng .05 cm. Nó mọc ra khỏi chất gian bào matrix nằm ẩn mình dưới móng ở đáy.Cũng ở đáy có bộ phận mầu trắng gọi là luna, có thể hoặc không nhìn thấy. Vùng nằm ở dưới móng là giường móng.

**3-So sánh giữa Tóc và Móng Tay Móng Chân.**

Trong một số trường hợp, móng và tóc giống nhau: cả hai đều là một loại mô bào da đã được thay đổi và làm cứng bởi chất đạm xơ keratin. Sự khác nhau giữa chúng, rõ ràng nhất nhưng có một điều không rõ ràng: trong khi sự dài ra của các sợi tóc bị gián đoạn mỗi ít năm vì cái mà ta gọi là “tình trạng nghỉ ngơi” thì các móng không bao giờ ngưng mọc.

Nhưng các móng mọc chậm hơn tóc. Trung bình, móng tay dài ra khoảng 3.8 cm mỗi năm, móng chân chỉ dài ra một phần ba hoặc một nửa cùng chiều dài đó trong cùng một thời gian, và tóc mọc dài khoảng 12.7 cm hoặc nhiều hơn.

Mặc dù các móng liên tục dài ra, nhanh hơn vào các thời gian khác nhau. Móng mọc nhanh nhất vào tuổi hai mươi và ba mươi và chậm nhất ở em bé và tuổi cao. Thời tiết ẩm và có thai thúc đẩy sự mọc; thiếu ăn và đói khát làm giảm sự mọc của móng.

Cuối cùng là nếu quý vị thuận tay phải, móng của ngón tay cái thường mọc nhanh hơn là cùng ngón bên tay traí. Điều tương tự và lật ngược cũng đúng cho người thuận tay trái. Lý do có thể là bàn tay phải hoạt động nhiều hơn và tăng máu vào đó.

**4-Sau khi chết liệu móng tay con người có tiếp tục mọc?**

Câu nói đùa của các bà vợ này không đúng nhưng rất dễ để hiểu tại sao nó bắt đầu. Da của ngón tay người chết hơi co lại và thường thường lùi về đáy của móng khiến cho móng có vẻ dài hơn là trước khi mãn phần.

**5-Tại sao móng tay lại giòn?**

Giòn và kêu lách tách của móng tay là nguyên nhân của sự bất bình nhất là những người trải qua một số thời gian và tiền bạc trong lúc làm móng và chăm sóc bàn tay. Nguyên nhân chính, có khi tầm thường, là nước lã. Móng giới hạn số lượng nước có thể ngấm vào các mô bào của đầu ngón tay, nhưng kỳ quặc thay, giống như phần chết của da, chúng hoàn tất chức năng này bằng cách hút một số nước khá nhiều khi chúng được ngâm trong đó.  Các móng rất xốp để hút cả trăm lần nước tương đương với sức nặng của da. Móng phù lên sau đó mất nước bằng cách bốc hơi và trở lại độ lớn bình thường.Nhưng  cứ tiếp tục hút nước và bốc hơi nhiều lần trong ngày trong cả tháng, có thể gây rối loạn cho các điều kiện bình thường của móng tay.

Ngâm vào nước thường xuyên không phải là nguyên nhân duy nhất của các vết nứt của móng. Nhiều phụ nữ dùngchất đánh bóng móng, loại bỏ theo định kỳ chúng bằng các chất hòa tan. Cả chất làm đẹp và chất lấy đi có thể chứa các hóa chất hòa tan trong chất lỏng dễ dàng như nhúng vào nước. Nếu chất làm đẹp đã được dùng để che dấu nguyên nhân tổn thương do nước gây ra, hậu quả có thể là một nguồn bất tận các rối loạn ở móng- trong số đó sự giòn của móng tăng lên.

Nhân thể, một số chất làm bóng móng có thể gây tổn thương cho da ở gần móng. Nếu chất làm bóng móng có formaldehyde, nó có thể gây ra viêm da do tiếp xúc.

**6- Móng cho biết sức khỏe của quý vị.**

Trước khi giải phẫu, phụ nữ đều được yêu cầu không bôi chất sơn móng tay. Với môi được che bởi một mặt nạ thuốc mê, mầu của móng tay cho biết bệnh nhân có nhận đủ dưỡng khí không. Một bác sĩ giỏi có thể đoán xem sức khỏe của quý vị bằng cách chỉ nhìn móng tay.

Những rãnh nhỏ chạy trên mặt các móng tay có thể báo cho quý vị là đã bị bệnh nặng cách đây mấy tháng. Đó là vì bệnh có thể làm cho móng mọc ra ngoài.Thiếu khoáng chất sắt có thể làm cho móng thay đổi hình dạng và cong lên.

Mầu của các móng tay cũng cho biết nhiều điều.Một móng có mầu đục trắng có thể là dấu hiệu quý vị bị xơ cứng gan; một giải mầu trắng đục trên mặt móng có thể là dấu hiệu của ngộ độc hợp chất arsenic hoặc không biết nguyên nhân.

**7-Ý nghĩa của móng bị xước.**

Móng bị xước có thể rất đau, khó chịu và khiến cho không hoàn tất được các việc thông thường. Nó có thể được cắt ở điểm không gần gốc của móng để tránh nhiễm trùng chứ không dứt ra. Đồng thời dùng mỹ phẩm làm ẩm bôi chung quanh móng.

**8-Tại sao lại có móng mọc vào phía trong ngón chân?**

Móng mọc vào phía trong thường do cắt móng quá sát nhất là ở bên cạnh. Khi móng bắt đầu mọc trở lại, các góc của móng sẽ đẩy vào các mô nhậy cảm và mềm thay vì nhô lên như các móng khác.Một đôi giấy quá chật có thể gây ra móng mọc vào phía trong. Khi bị nhiễm trùng không nên tự chữa mà nên nhờ một bác sĩ.

Quý vị có thể tránh móng mọc vào phía trong ngón chân bằng cách cắt móng theo chiều thẳng và mang giầy vừa chân.

***Bác Sĩ Nguyễn Ý-Đức, MD.***

**[VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)**

**CON TRÂU VÀ TÌNH YÊU**

**LỜI TẠM BIỆT:**

****

**Nhân ngày giỗ 2 năm 01.9.2020**

**Kính xin mọi người hiệp thông**

**cầu nguyện cho Cha Cố**

**PX. Hoàng Đình Mai**

**Xin chân thành cám ơn**

**Quán trọ đời chân trần nay đã mỏi,**

**Chào mọi người tôi tạm biệt ra đi,**

**Đột ngột chia tay chẳng kịp nói gì.**

**Xin nhắn gửi đôi lời ai ở lại:**

**"Quà Tặng Tin Mừng" đang đợi tiếp theo...**

**"Cơm Yêu Thương" giúp ung thư ngặt nghèo.**

**Đa tạ tấm lòng chung tình bác ái.**

**Làm đẹp lòng Thiên Chúa: giáng Hồng Ân.**

**Kính báo:** Mọi sự giúp đỡ cho chương trình Quà Tặng Tin Mừng và Cơm Yêu Thương,

xin vui lòng liên lạc BBT CGVN conggiaovietnam@gmail.com

Để tưởng nhớ và tri ân Lm Gã Siêu Hoàng Đình Mai, Đặc San GSVN sẽ cho đăng mỗi kỳ một Chuyện Phiếm của Gã Siêu.

**CON TRÂU VÀ TÌNH YÊU**

Tựa đề của câu chuyện phiếm hôm nay có lẽ đã làm cho bàn dân thiên hạ hơi bị ngạc nhiên, bởi vì từ ngàn xưa và cho đến ngày hôm nay, con trâu vốn dĩ đã là một người bạn chân thành của nông dân Việt Nam, cũng như vốn dĩ đã là biểu tượng của một kiếp sống lầm than và cực nhọc.

Nơi con trâu, ta chẳng tìm thấy được một chút gì thơ mộng, một chút gì để nhớ và để thương, hay một tí ti nào dính dáng tới tình yêu. Tuy nhiên, cứ từ từ thì cháo nó mới nhừ, cứ nhẩn nha suy gẫm, cứ âm thầm nhai đi nhai lại, thì sẽ nghiệm ra rằng con trâu thật là dễ thương và cũng có được một chút gì đó gắn liền với tình yêu.

Tương truyền rằng:

Ngưu Lang là anh chàng chăn trâu cho Nhà Trời, còn Chức Nữ là cháu của Ngọc Hoàng Thượng Đế, vốn làm nghề dệt cửi. Cả hai gặp nhau, thương nhau và kết thành duyên vợ chồng. Thế nhưng, vì quá đắm đuối yêu thương, nên cả hai đã bỏ bê công việc bổn phận của mình, khiến cho Ngọc Hoàng Thượng Đế nổi giận đùng đùng.

Cuối cùng, Ngọc Hoàng Thượng Đế đành phải trừng phạt bằng cách bắt cả hai phải xa lìa nhau. Mỗi năm chỉ được gặp nhau một lần vào đêm mồng bảy tháng bảy âm lịch, được gọi là đêm thất tịch.

Đêm hôm ấy, bầy quạ cắn đuôi nhau làm thành một chiếc cầu bắc ngang dải Ngân Hà cho vợ chồng Ngưu Lang Chức Nữ sum họp.

Gặp nhau, vợ chồng mừng mừng tủi tủi, kể lể cho nhau nghe những tâm sự buồn vui. Vừa kể mà những giọt nước mắt cứ lã chã tuôn rơi, khiến cho đêm đó có mưa dầm, được gọi là mưa ngâu.

Riêng loài quạ thường rụng lông đầu vào tháng bảy là do việc cùng nhau kết thành chiếc cầu cho vợ chồng Ngưu Lang Chức Nữ đi mà gặp nhau.

Cũng vì thế mà trong thiên hạ mới lưu truyền bài hát:

- Giọt mưa, mưa ngâu, mưa ngâu,

  Búp non trên cành thành lá biếc.

  Giọt mưa, mưa ngâu, mưa ngâu,

  Tròn xoe chiếc ô trên đầu.

  Ngày xưa đôi ta bên nhau,

  Chiếc ô xoe tròn thành bóng lá.

  Mong sao mưa thật lâu,

  Để cho đôi lứa bên nhau….

  …. Và cơn mưa, mưa rồi sẽ tan đi trên trời đầy nắng gió,

  Giọt mưa ngâu hay là nước mắt ai nhớ nhau.

  Chuyện tình yêu như là những cơn mưa trong đời đầy nắng

  gió.

  Để trên mi ai bây giờ ướt đẫm mưa.

Chuyện tình trên đẹp như một giấc mơ và một trong hai nhân vật chính là Ngưu Lang, rất thân quen với loài trâu, bởi vì anh ta thường xuyên chăn trâu cho Nhà Trời.

Tuy nhiên trong thực tế, gã xin ghi nhận hai quan niệm của xã hội bình dân Việt Nam ngày xưa về tình yêu và hôn nhân có liên quan tới con trâu.

**Quan niệm thứ nhất đó là: “Trâu ta ăn cỏ đồng ta”, hay “Trâu đồng nào ăn cỏ đồng nấy”.**

Cả hai câu này đều mang một ý nghĩa na ná giống nhau, đó là quyền lợi của ai thì người nấy hưởng, lãnh địa của ai thì người nấy khai thác, nhà mình mình ở, cơm mình mình ăn, việc mình mình làm…

Tuy nhiên, trong phạm vi tình yêu và hôn nhân, thì xem ra hai câu này lại muốn nêu cao lập trường bảo vệ hàng nội địa, nghĩa là trai làng nào thì lấy gái làng nấy.

Như chúng ta đã biết: Do ảnh hưởng của nền luân lý Khổng Mạnh, các cụ ta ngày xưa vốn chủ trương “nam nữ thọ thọ bất thân”. Phải có sự “nam nữ hữu biệt” thì mới tránh được những trò “trên bộc trong dâu”, hay “ăn cơm trước kẻng”, một hiện tượng vốn thường xảy ra như cơm bữa trong giới trẻ ngày nay.

Tuy nhiên, theo Toan Ánh trong “Phong tục Việt Nam”, thì việc nam nữ “hữu biệt” hay “bất thân” như thế chỉ có ở những gia đình trưởng giả, còn trong giới bình dân, thì không đến nỗi quá khắt khe, bởi vì phong tục cũng như sinh hoạt hằng ngày đã tạo nên nhiều dịp để họ có thể gặp nhau.

Nào những lúc công việc đồng áng cùng làm, rồi những lúc nghỉ ngơi trên bờ đê, nơi sân đình, hay dưới dậu tre… họ tha hồ gặp gỡ và tiếp xúc với nhau. Rồi trong những cuộc tiếp xúc này, họ đã thổ lộ tâm tình với nhau.

Bao nhiêu câu ca dao đã nhắc lại những cuộc trò chuyện của họ. Họ ướm thử lòng nhau, họ nhắc lại cái cảnh còn đơn chiếc của mỗi người:

- Cô kia má đỏ hồng hồng,

  Cô chưa lấy chồng, cô đợi chờ ai?

  Buồng không lần lữa hôm mai,

  Đầu xanh mấy lúc da mồi tóc sương.

Trong lúc tình yêu được liên tục phát triển để rồi tiến tới việc trầu cau cưới hỏi, thì rất có thể vì tình trạng trai thiếu gái thừa và cũng có thể vì tự ái dân tộc nổi lên bừng bừng mà người ta đưa ra chủ trương: “Trâu ta ăn cỏ đồng ta”, hay “Trâu đồng nào ăn cỏ đồng nấy”.

Đọc lại lịch sử gã nhận thấy ngày xưa trước sự tấn công của người Pháp, các vua triều Nguyễn đã tích cực áp dụng chính sách bế quan tỏa cảng, sống đơn độc một mình, không thèm giao thiệp với nước ngoài.

Còn ngày nay, để cứu vớt nền kinh tế vốn èo ọt của mình, nhà nước có một thời đã phải áp dụng chủ trương bảo vệ hàng nội địa, bằng cách đánh thuế thật nặng những mặt hàng nhập khẩu, để người dân quay trở về với những mặt hàng được sản xuất ở trong nước. Và người ta đã đưa ra khẩu hiệu:

- Người Việt Nam dùng hàng Việt Nam.

Phải chăng chủ trương “trâu ta ăn cỏ đồng ta”, hay “trâu đồng nào ăn cỏ đồng nấy” cũng có phần nào hao hao giống với chính sách bế môn tỏa cảng và bảo vệ hàng nội địa?

Để thực thi chủ trương này, thì ngoài việc giai làng nào lấy gái làng nấy, người ta còn cấm vận không cho giai làng khác xớ rớ đến gái làng mình.

Rất nhiều lần gã đã được chứng kiến cái cảnh anh giai xóm trên bị bọn giai xóm dưới xúm lại đánh hội đồng cho một trận tơi bời hoa lá, đến phun cả máu đầu, chỉ vì anh giai xóm trên đã dám cả gan lẹo tẹo cô nàng xóm dưới.

Ngày nay, tình trạng này đã giảm đi rất nhiều, chỉ còn lác đác xảy ra tại một vài thôn làng thuộc vùng xâu vùng xa mà thôi. Bởi vì cánh cửa toàn cầu hóa đã mở rộng và Việt Nam ta đã anh dũng bước vào. Tình yêu cũng ăn theo, không còn đóng chốt hay bám trụ trong một làng, một ấp, mà đã trở thành “tình yêu không biên giới”, “tình yêu xuyên lục địa”.

Biết bao nhiêu anh chàng Việt kiều từ Mỹ, từ Đan Mạch… đã trở về Việt Nam để cưới lấy một cô vợ. Biết bao nhiêu chú ba Tàu, biết bao nhiêu bác sâm Cao ly, đủ mặt già trẻ lớn bé, đã đến phần đất nghèo túng này để chọn lựa, ngã giá và mua lấy cái vợ.

Đám trai làng nghèo túng chỉ còn biết tiếc xót, nhuốt nước bọt mà “đứng ngẩn trông vời áo tiểu thư”.

**Quan niệm thứ hai, đó là: “Trâu tìm cọc, chứ cọc không tìm trâu”.**

Theo nghĩa thông thường, câu này ám chỉ rằng: muốn được việc cho mình, thì chính mình phải đến cầu người, chứ không phải đợi người đến cầu mình.

Còn trong lãnh vực tình yêu và hôn nhân, câu này nói đến việc muốn thành vợ chồng với nhau, thì anh con giai phải lên tiếng trước, phải tỏ tình trước. Còn cô con gái cần phải giữ danh giá, cho dù “lòng trong như đã”, nhưng “mặt ngoài còn e”, và cũng cần phải tỏ ra dè dặt một chút để mần duyên, theo kiểu Vũ Trọng Phụng:

-  Em chả… Em chả…

Nguyên tắc là như vậy, còn trong thực tế, không phải chỉ anh con giai mới kén vợ, mà cả chị con gái cũng vẫn cứ kén chồng.

Theo Toan Ánh, ngày xưa anh con giai khi kén vợ, thì thường chọn người đạo đức và nết na, bởi vì:

- Cái nết đánh chết cái đẹp.

Chứ không như ngày nay:

- Cái đẹp đè bẹp cái nết.

Thế nhưng, cùng đi với cái nết và cái đức, nếu cô nàng lại có thêm tí cái nhan sắc kiều diễm, thì lại càng tuyệt vời hơn nữa, như câu da dao “mười thương” đã diễn tả:

- Một thương tóc để đuôi gà,

  Hai thương ăn nói mặn mà có duyên.

  Ba thương má lúm đồng tiền,

  Bốn thương răng lánh hạt huyền kém thua.

  Năm thương cổ yếm đeo bùa,

  Sáu thương nón thượng quai tua dịu dàng.

  Bảy thương ở nết khôn ngoan,

  Tám thương ăn nói lại càng thêm xinh.

  Chín thương em ở một mình,

  Mười thương con mắt hữu tình với ai.

Anh con giai yêu chị con gái vì nết na và vì nhan sắc, trong khi đó chị con gái lại yêu anh con giai vì tài ba hơn người:

- Lấy chồng cho đáng tấm chồng,

  Bõ công trang điểm má hồng môi son.

Và như vậy cả hai bên, nam cũng như nữ, vừa là trâu mà cũng vừa là cọc. Muốn cho tình yêu và hôn nhân của mình được tiến triển một cách mau chóng, thì mình phải mang lấy thân phận của trâu, cố gắng mà đi tìm cọc.

Vì thế, nhiều anh chàng từ phương bắc đến phương nam, từ phương đông đến phương tây, đã chịu khó lặn lội tới Việt Nam để tìm lại chiếc xương sườn cụt của mình.

Và thỉnh thoảng cũng có những cô nàng từ Úc Đại Lợi, Tân Tây Lan…trở lại chốn quê hương, tìm lấy cho mình một anh chồng rặt dòng da vàng mũi tẹt, chính gốc “An Nam Mít” một trăm phần trăm.

Còn nếu cứ ngồi chờ cho tình yêu như trái sung chín và rụng xuống, thì có lẽ phải đợi đến tết…Công Gô, thì may ra mới ngáp được một trái!!!

Tuy nhiên, trong việc kén chọn, thì cũng chỉ nên một vừa hai phải, bởi vì trên trần gian này làm gì có mẫu người yêu lý tưởng, thỏa mãn mọi nhu cầu và đáp ứng mọi tiêu chuẩn mà mình đưa ra.

Có lần gã đã kể câu chuyện về một ông già cô đơn và hôm nay xin được nhắc lại cùng bàn dân thiên hạ:

Ngày kia, bàn dân thiên hạ xúm lại hỏi một ông già:

- Tại sao lại không lập gia đình?

Ông ta bèn kể lể về cuộc đời ba chìm bảy nổi chín cái lênh đênh của mình:

- Tôi đã dành trọn thời gian của tuổi thanh xuân để tìm kiếm một người đờn bà hoàn hảo. Tại Cairô, thủ đô nước Ai Cập, tôi đã gặp một người đờn bà vưa trẻ đẹp lại vừa thông minh, nhưng rất tiếc người đờn bà này chẳng có được một chút dịu hiền, nàng hung dữ như con cọp cái.

Tôi đành bỏ Cairô mà tìm đến Bagdah, thủ đô nước Irak, với hy vọng tìm ra người đờn bà lý tưởng của lòng mình. Tại đây, tôi đã gặp một người đờn bà đúng như lòng mong ước. Nàng vừa trẻ đẹp lại vừa thông minh, vừa quảng đại lại vừa dịu hiền. Chỉ kẹt một nỗi, đó là hai đứa chúng tôi chẳng bao giờ nhất trí được với nhau về bất cứ chuyện gì. Hễ ngồi tâm sự với nhau là bắt đầu cãi vã, ông nói gà bà nói vịt, trống đánh xuôi kèn thổi ngược. Vì thế, tôi đành phải chào thua.

Và như vậy, hết người đờn bà nọ tới người đờn bà kia. Kẻ được điều này, người mất điều khác. Tôi như kẻ đốt đuốc đi tìm người yêu lý tuởng, mà dường như chẳng bao giờ thấy.

Thế rồi một hôm tôi gặp được nàng, người đờn bà của mơ uớc. Nàng đã kết hợp được tất cả những đức tính mà tôi thầm vẽ ra trong đầu óc. Vừa trẻ đẹp lại vừa thông minh, vừa quảng đại lại vừa dịu hiền, vừa tế nhị lại vừa ăn ý với tôi ngay cả trong những điều nhỏ mọn nhất. Nhưng cuối cùng, tôi vẫn cứ phải gân cổ lên mà ca solo, cam chịu cảnh chăn đơn gối chiếc suốt đời. Các bạn có biết tại sao không?

Trong lúc mọi người suy nghĩ, ông già cô đơn đáng thương khẽ kéo một hơi thuốc lá, rồi kể tiếp:

- Sở dĩ như vậy là vì người đờn bà ấy cũng đang đi tìm một người đờn ông lý tưởng. Và thật chẳng may cho tôi, bởi vì dưới mắt nàng, tôi chỉ là một thằng đờn ông tồi với biết bao nhiêu thói hư tật xấu.

Rồi ông già cô đơn đã khuyên nhủ cánh trẻ với mot cung giọng hơi bị cay cú:

- Đi tìm một một người tình hoàn hảo chỉ là một việc làm hão huyền và vô ích, bởi vì người tình hoàn hảo ấy chỉ có trong mơ mà thôi. Nhân vô thập toàn. Đã mang lấy kiếp con người, ai mà chẳng có những sai lỗi và khuyết điểm.

Thành thử người đời mới nói:

- Trâu già kén cỏ bờ ao,

  Anh kia không vợ, đời nào có con.

Bờ ao là nơi đất tốt, lại thường ẩm ướt, nên cỏ mọc ở đó luôn xanh tốt. Đây là loại cỏ ngon, người ta dành cho trâu bò đang độ sanh đẻ hay đang ra sức kéo cày. Còn loại trâu già đã bất lực rồi, gặp cỏ gì thì người ta cho ăn cỏ nấy, làm sao mà dám kén chọn cỏ bờ ao cho mình.

Và như vậy, câu này muốn nói lên rằng: thiếu tài năng mà lại cứ đòi hưởng sung sướng. Thân phận thấp hèn mà lại cứ đòi làm cao, cũng như chẳng chịu lấy vợ, mà lại cứ đòi có con, thì làm sao mà được.

Còn trong lãnh vực tình yêu, anh con giai chẳng ngon lành gì mà cứ nằng nặc đòi cưới cho được một cô vợ vừa đẹp lại vừa hiền, vừa khôn lại vừa ngoan, thì e rằng  hơi bị khó lắm đấy.

Cũng như chị con gái, kén đi kén lại, chọn tới chọn lui…kén miết và chọn hoài mà cũng chẳng tìm được một tấm chồng, để rồi khi tuổi đời “bóng ngả về tây”, bèn phải lấy vội lấy vàng:

- Còn duyên kén cá, chọn canh,

  Hết duyên rốc đực, cua kềnh cũng vơ.

- Còn duyên kén những giai tơ,

  Hết duyên ông lão cũng vơ làm chồng.

Bằng không thì cứ việc đếm những bước chân âm thầm, mà đi vào chốn cô đơn:

- Đi đâu mà chẳng lấy chồng,

  Người ta lấy hết, chổng mông mà gào.

  Gào rằng: Đất hỡi trời ơi!

  Sao không thí bỏ cho tôi chút chồng?

  Ông trời ngoảnh lại mà trông:

  Mày hay kén lắm, ông không cho mày.

Để kết thúc, gã xin phác họa niềm hạnh phúc của một gia đình nông dân ngày xưa:

- Trên đồng cạn, dưới đồng sâu.

  Chồng cày, vợ cấy, con trâu đi bừa.

Suy đi nghĩ lại về câu ca dao này, gã thấy hạnh phúc sao mà quá đơn sơ trong tầm tay của mọi người.

Thực vậy, cho dù cuộc sống của đôi vợ chồng này có chất đầy những vất vả với những công việc đồng áng đầy cưc nhọc, thế nhưng hạnh phúc của họ vẫn tràn đầy, bởi vì họ luôn sống trong tình yêu.

Tình yêu là như một chất xúc tác, biến khổ đau thành niềm vui, làm cho gánh nặng cuộc đời trở thành nhẹ nhàng và êm ái.

Trong năm Kỷ Sửu (Tân Sửu) cầm tinh con trâu, chắc chắn sẽ còn nhiều khó khăn và thử thách, nhưng với tình yêu thì hạnh phúc sẽ mỉm cười với mỗi người chúng ta.

***Chuyện phiếm của Gã Siêu***

|  |
| --- |
|  |

﻿[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân**

##### Tri Ân

**Cha Luca PHẠM QUỐC SỬ**

**Chủ Nhiệm Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**



**30.12.1946 – 01.12.2020**

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gởi về địa chỉ

[giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ võ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ… (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net)

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quí vị

Xin chân thành cám ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thế khác nhau.

**TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**

**Thư Ký: Giuse Phạm Hoàng Quỳnh.**

**TGP Baltimore** **USA**